

BẢN TIN



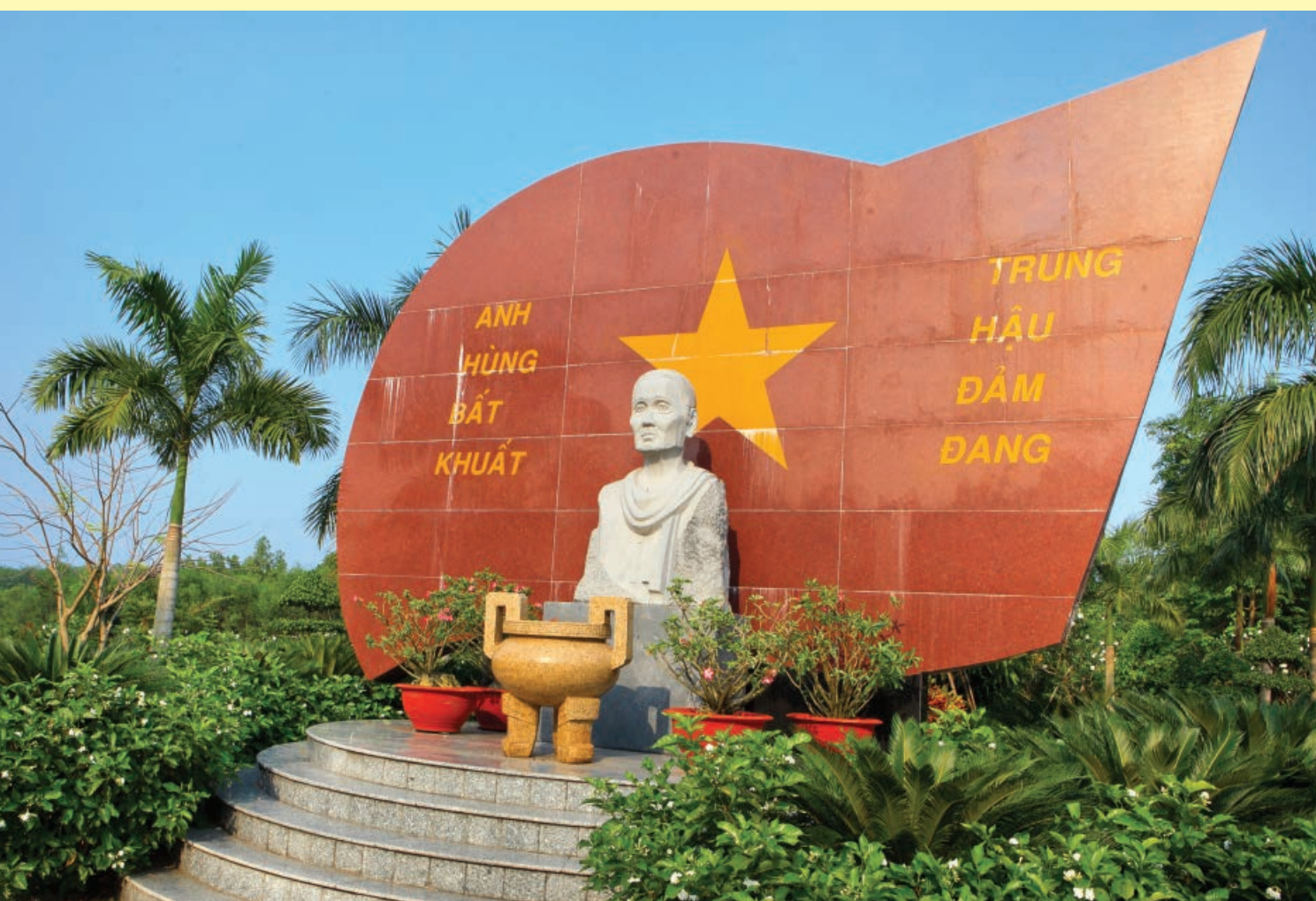
Số 2 - 2014

LINH HOA TUỆ ĐÀN

靈 華 慧 壇

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CHÁNH PHÚ HÒA

HOA VIÊN NGHĨA TRANG BÌNH DƯƠNG



Tượng đài Mẹ Việt Nam Anh Hùng

Chủ đề:

Tháng bảy tâm linh, trọn vẹn nghĩa tình

* 27 - 7 : tri ân & đền ơn đáp nghĩa

* Mùa Vu Lan: lễ hội báo hiếu



Mộ Mẹ Việt Nam Anh Hùng



Các Mẹ Việt Nam Anh Hùng và lãnh đạo công ty



◆ **Chịu trách nhiệm xuất bản:**

Thạc sĩ **Nguyễn Văn Thiên**

◆ **Ban biên tập**

- Lê Dân
- Lê Hùng VKD
- Nguyễn Hiền Triết
- Tạ Quang Minh
- Lê Tiến Dũng

◆ **Trụ sở:**

Số 7 Ngô Văn Trị, P.Phú Lợi,
TP.Thủ Dầu Một, Bình Dương

Tel : 0650 6336928

Fax: 0650 3543222

Email: linhhoatuedan@gmail.com

◆ **Giấy phép xuất bản**

- Số 01/GP/XBBT-STTTT của
Sở Thông tin Truyền thông Bình
Dương cấp ngày 26/03/2014

- Số lượng 3000 bản, khổ
19x27cm

- In tại công ty In & Giấy Nhật
Tâm, 140 Đại lộ Bình Dương,
phường Phú Hòa, Tp.Thủ
Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
Tel: 0650.3832259 Fax:
0650.3838816

- In xong nộp lưu chiểu quý III
năm 2014

Lời mở đầu

TRỌN VẸN NGHĨA TÌNH

Tháng bảy hàng năm luôn là tháng của “Tri ân, uống nước nhớ nguồn” (cũng là thời gian tâm tình cao điểm của ý nghĩa ngày 27 - 7) mà đảng, nhà nước và nhân dân ta đang giữ gìn, phát huy, nâng cao tâm thời đại:

- Không bao giờ quên công ơn các anh hùng liệt sĩ và thương binh... là những người đã làm nên khúc tráng ca hào hùng giữ nước của dân tộc ta.

Để thiết thực kỷ niệm lần thứ 67 ngày “Thương binh liệt sĩ” (27/7/1947 - 27/7/2014), bản tin Linh Hoa Tuệ Đoàn số 2 chuyển tải đến quý độc giả những bài và hình ảnh biểu hiện cho ý chí thép đã được tôi luyện của người Việt Nam yêu quê hương đất nước luôn được xã hội và nhân dân tôn vinh và tri ân:

- Các Mẹ Việt Nam anh hùng

- Các liệt sĩ được tổ quốc ghi công

- Các thương bệnh binh đã đóng góp xương máu của mình trong các cuộc kháng chiến thần kỳ đánh bại quân xâm lược đất nước thân yêu trong thế kỷ 20.

Ngoài ra cũng trong bản tin kỳ này còn dành một số trang, bài theo chủ điểm “Ôn cố tri tân” (nhìn lại di sản văn hoá quá khứ để cập nhật và xây dựng tương lai ngày càng đặc sắc và tinh hoa hơn). Việc làm này vừa phù hợp với không gian phong thuỷ (dày đặc tại Hoa viên nghĩa trang Bình Dương), tương thích với thời gian tâm linh thắm đậm nét Vu Lan (mùa báo hiếu bậc sinh thành), vừa là điều mong muốn góp phần nhỏ của Linh Hoa Tuệ Đoàn làm lấp lánh thêm nét đẹp văn hoá dân gian truyền thống Việt Nam đang được người dân Bình Dương kiến tạo trong khí thế và tinh thần công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước./.

Trân trọng !

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGUYỄN VĂN THIÊN

Tâm thức tháng bảy âm lịch

Ý NGHĨA NHÂN VĂN NGÀY LỄ VU LAN BÁO HIẾU

Lê Dân



Từ lâu rồi, ngày lễ Vu Lan đã trở thành ngày trọng đại không thể thiếu trong tâm thức mỗi người dân Việt Nam. Nguồn gốc của ngày lễ có người biết, có người chưa biết, nhưng ý nghĩa nhân văn sâu sắc của ngày này thì ai cũng cảm nhận được.

Mỗi năm vào ngày rằm tháng bảy âm lịch, lễ Vu Lan được tổ chức để mọi người có dịp nhớ về Mẹ và Cha, bậc sinh thành yêu quý mà trong nhịp sống gấp gáp của thời hiện đại, ai đó có thể đã có những phút giây lãng quên.

Danh từ Vu Lan là phiên âm chữ Phạn Ullambana, người Trung Hoa dịch là Giải Đảo Huyền, có nghĩa là giải cứu tội khổ bị treo ngược. Người Trung Hoa còn gọi lễ này là Vu Lan Bồn: chậu đựng thức ăn dâng cúng. Vậy lễ Vu Lan hay Vu Lan Bồn có nghĩa là lễ dâng cúng thức ăn lên Tam Bảo để xin chú nguyện cho ông bà, cha mẹ những người quá cố trong bảy đời gọi là

cửu huyền thất tổ, nếu ai đã làm điều tội lỗi ở trần gian, khi mãn phần bị đọa vào địa ngục, sẽ được nhờ ân đức Tam Bảo ra khỏi địa ngục, sanh về các cõi an lành khác.

Trong dân gian dựa vào đó, tin rằng ngày ấy

có nhiều vong hồn được ra khỏi địa ngục, bao nhiêu ngày bị giam cầm trong địa ngục đã đói ăn, khát uống, với lòng từ bi người ta bày ra lễ vật cúng kiến cho các vong hồn ấy được ăn uống. Vì cúng thức ăn mặn, nên họ chỉ cúng từ ngày 16 trở đi cho đến hết tháng bảy./.



Làm lễ, tụng kinh và trì chú Đại bi trong dịp lễ Vu Lan

Giới thiệu

MINH ĐƯỜNG

HOA VIÊN NGHĨA TRANG BÌNH DƯƠNG

Lê Hưng VKD

1. Tọa thế phong thủy hoa viên:

Tổng diện tích quy hoạch cho Hoa viên nghĩa trang Bình Dương (P.Chánh Phú Hòa, Tx.Bến Cát) là 200 hecta đất, với góc nhìn tâm linh phong thủy cổ truyền Việt Nam (tức kham dư luận học): lấy tọa thế thiên nhiên kiến trúc danh thắng LINH HOA TUỆ ĐÀN làm trung tâm, thì 4 qui phạm truyền thống địa lý phong thủy của hoa viên như sau:

1.1/ HUYỀN VŨ (ranh giới cuối cùng cuộc đất) nằm hướng tây bắc (cung Càn = DDD) có suối Bông Trang từ hướng chánh bắc (cung Khảm) vắt qua (khu F).

1.2/ MINH ĐƯỜNG (phía trước mặt trung tâm văn hóa LHTĐ, phù hợp với “**khẩu quyết nhật tụng phong thủy**”: minh đường tích thủy là **hồ Thủy Long**) nằm hướng đông nam (cung Tốn = DDA) có đường xe chạy tới P.Mỹ Phước (thủ phủ

Tx.Bến Cát) đường xe chạy tới xã Lai Hưng huyện Bàu Bàng và đường ĐT.741 đi tỉnh Bình Phước... đây là địa thế của chu tước, (1) ngã ba này chính dạng mô hình phong thủy “**quần long hội ẩm mạch đồ**”, ý nghĩa: giao lộ ví như nhiều rồng cùng tụ tập vui vẻ uống nước.

1.3/ TAY LONG nằm hướng chánh đông (cung Chấn = AAD) và đông bắc (cung Cấn) gồm các khu đất A, B1, B3, L, E, F, G2, H, I... (phía bên trái nhìn từ huyền vũ tới minh đường).

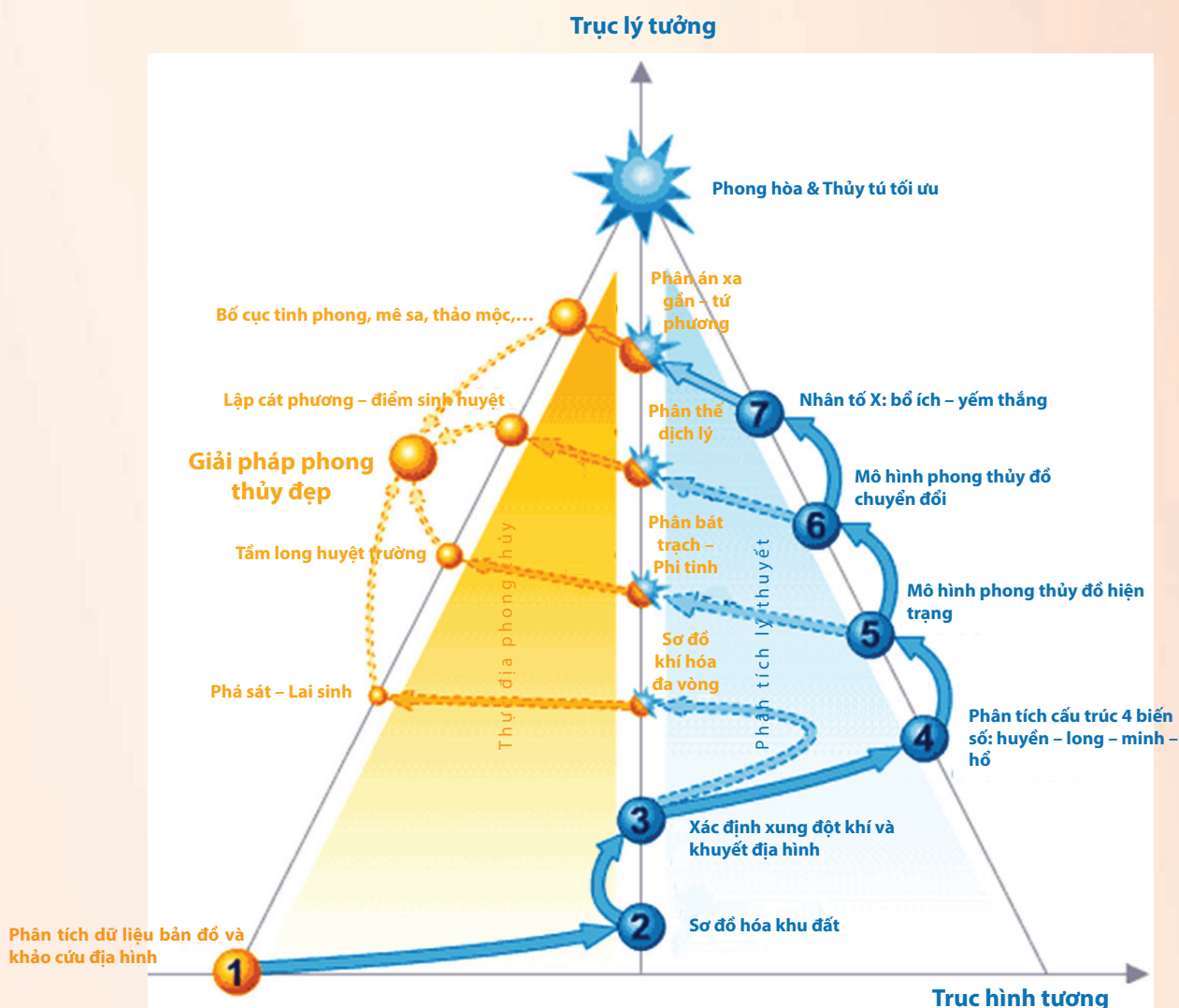
1.4/ TAY HỔ nằm hướng chánh nam (cung Ly = DAD) và tây nam (cung Khôn) gồm các khu đất A, B1, B2, K... (phía bên tay phải nhìn từ huyền vũ tới minh đường).

Như vậy, toàn cảnh hoa viên có trục “thần đạo” (hiểu theo nghĩa: trục đối xứng huyền diệu của khoa phong thủy Phương Đông = axe de symétrie merveilleuse au

point de vue géomantique orientale), được đặt tên “Đại lộ Vĩnh Hằng”, là trục liên thông giữa Huyền Vũ & Minh Đường, theo hướng Tây Bắc - Đông Nam (trục Càn-Tốn, hay trục Hối - Tỵ theo bát quái đồ hậu thiên Văn Vương áp dụng phổ cập trong Linh khu thời mệnh lý), và các kiến trúc cơ sở của hoa viên như: nhà điều hành, đài nước, cư xá nhân viên, vườn ươm, đội xây dựng, kho vật tư, đài hóa thân, nhà lưu cốt.... đều tập trung ở phía “Tây Long” (hướng chánh Đông & Đông Bắc); các công trình kiến trúc khác: nhà tưởng niệm, đài tâm linh, hồ thủy sinh,... tập trung ở phía “Tay Hổ” (hướng chánh Nam và Tây Nam).

2. Ý nghĩa tâm linh trục thần đạo TỶ - HỐI:

Trục thần đạo của hoa viên (Đại lộ Vĩnh Hằng) theo dịch lý Tốn - Càn (tức hướng Tỵ - Hối) mang 3 nội hàm kham dư luận học (dòng họ Lê Lã/ Hưng Yên):



2.1/ **Nội hàm định danh:** phía huyền vũ (Hội) có suối Bông Trang (tự nhiên) hàm nghĩa gốc là “nước” (thủy), phía minh đường (Ty) là cung Tốn (Đông Nam) theo dịch lý học hàm nghĩa “phong = gió”... như vậy trực thân đạo của Hoa viên nghĩa trang Bình Dương đã mặc nhiên được định danh PHONG THỦY (đầy đủ phía trước có GIÓ, phía sau có NƯỚC !)

2.2/ **Nội hàm các chi nhánh của TAY LONG**

hao viên: chi nhánh Tay Long là các con đường từ Đền Trình đi qua khu vườn Đồi Suy Tư vào các khu mộ B1, B3, H, I, E, F, G... rất hợp lý phát triển sự “nhộn nhịp” của TAY Long (tộc phả huyền thư Lê Lã/ Hưng Yên ghi “khẩu quyết”: hỉ động thanh long = cảnh quan bên tay trái trực thân đạo HV-MĐ phải náo nhiệt sinh động mới tốt). Đây là mô hình phong thủy “lâm đẳng long mạch đồ”, ý nghĩa: văn nghiệp phát triển, nhất là mỹ nghệ hoặc thủ công nghiệp

cần tính khéo léo khó làm... lại rất thành công! (2) Do Hoa viên nghĩa trang Bình Dương này dành cho mọi người quá cố không phân biệt chủng tộc, tôn giáo... nên càng cần phải phát huy phát triển các chi nhánh của TAY LONG sao cho đẹp & phù hợp với mọi cư dân tín ngưỡng! (trong thực tế cuộc sống vẫn có tâm lý “khép kín” mỗi khi tang gia hữu sự đưa tiễn thân nhân quá cố của mình về nơi an nghỉ cuối cùng: **không muốn đi qua** các con đường có kiến trúc

tâm linh tôn giáo khác!). Đề nghị mở rộng một chi nhánh tay long riêng từ cầu Thủy Long (không qua Đền Trình/Phật giáo) vào phía Nhà Điều Hành, rồi tỏa ra các khu mộ bên tay long, để tâm linh phong thủy của mọi giới (có thân thuộc an nghỉ tại hoa viên) đều thoải mái thưởng ngoạn cảnh ĐẸP của hoa viên (mỗi khi đi thăm viếng mộ phần).

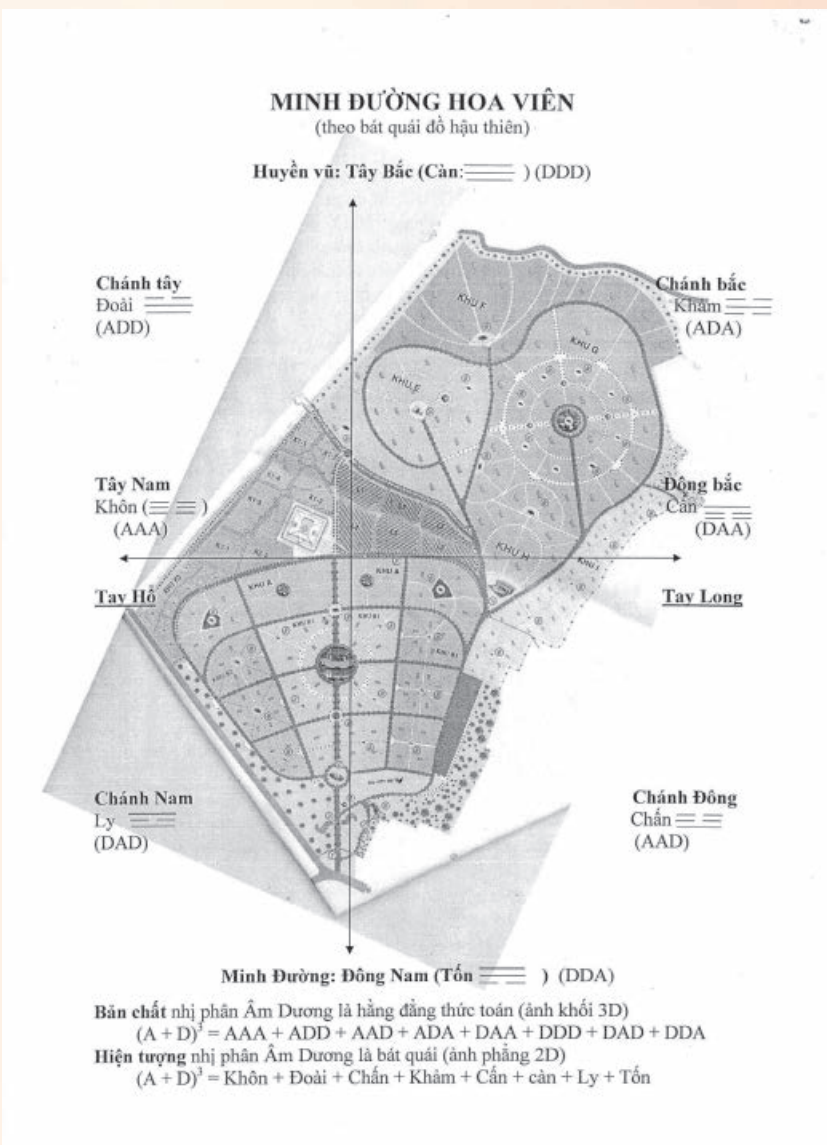
2.3/ Nội hàm thông tin Dịch lý từ trục MĐ-HV:

Huyền vũ là “gốc” của hoa viên quẻ CĂN hành âm Thủy (theo hậu thiên bát quái Văn Vương), minh họa rõ nét tự nhiên “nguồn nước” từ suối Bông Trang quanh năm sóng nước... Minh đường là “ngọn” của hoa viên thuộc quẻ TỐN hành âm Hỏa... kết hợp thành trục thần đạo HV-MĐ này là thông tin ẩn dụ “thủy hoa KÝ TẾ” (nghĩa phong thủy là **Diên Niên** = bền vững lâu dài, vĩnh hằng...)

Tuy nhiên, mặt **hạn chế** của quẻ Dịch “thủy hỏa ký tế” cần lưu ý:

* Người **tuổi đông tứ trạch** (các cung tuổi chân-tốn-khảm-ly) quá cố thì thế mộ phần gối đầu xoay về hướng minh đường (để thụ hưởng tú khí: diên niên, thiên y, sanh khí hoặc phục vị) (3)

* Người **tuổi tây tứ trạch** (các cung tuổi càn-



khôn-đoài-cấn) thì thế mộ phần gối đầu hướng huyền vũ (để tránh ám khí: lục sát, họa hại, ngũ quỷ, triệt mệnh)... (4)

Tạm Kết

Minh Đường của Hoa viên nghĩa trang Bình Dương đã được qui hoạch theo hướng phát triển từ thông tin Dịch lý phương đông: THỦY HỎA KÝ TẾ, luôn gọi mở tâm thức cho mọi người sống: đây là danh thắng tâm linh, hài hòa vừa cho người an nghỉ

vĩnh viễn “**diên niên**”, vừa cho người sống đến tham quan “sinh khí” các di vật sáng tác (của người quá cố) được lưu giữ nơi đây!

Chú thích:

- (1) Tham khảo sách “nghiệm lỵ phong hòa thủy tú” NXB. Tổng Hợp TP.HCM-2007, trang 18-19
- (2) Tham khảo sách “Biết mình hiểu người, hài hòa cuộc sống”, NXB. Tổng hợp Tp.HCM-2012, trang 147-148
- (3 & 4) Tham khảo sách “Dịch lý & Phong Thủy” NXB. Đồng Nai - 2012, Chuyên đề 14 (trang 193 - 194)

Nhớ mẹ mùa Vu Lan

CON HEO ĐẤT VÀ 3 CỤC GẠCH

Mạc Can

Nghe như tựa phim cổ tích của tác giả Nguyễn Đông Thức ngày nào. Khi tôi còn đóng vai phù thủy, của loạt phim trên, do hãng Phương Nam sản xuất. Khác một chút, là bây giờ. Chuyện Con Heo Đất và 3 Cục Gạch là chuyện thật về Mẹ của tôi. Cũng lạ như phim cổ tích.

Có ai mà không cần một mái nhà, một cái bếp, một ít tiền dự phòng khi trái gió trở trời. Nhất là các bà nội trợ, người vợ và người mẹ. Mẹ tôi cũng cần và cần hơn ai hết. Nhưng số phận đặt bà vào hoàn cảnh sống khác thường. Bà khó thể có một mái nhà, mà bếp lửa của bà cũng phiêu bạt lạ kỳ, Còn nói gì tới chút tiền nhàn rỗi gởi ngân hàng. Tôi nói cái bếp lạ kỳ vì nếu như nó khá hơn cũng không cần cơ ổn định.

Ông bà xưa thường nói an cư thì mới lạc nghiệp. Mặt khác, chưa an cư cũng khó mà dành dụm. Lúc Mẹ



còn trẻ hầu như Mẹ chưa hề nghe ai nói tới hai chữ Ngân Hàng, Tín Dụng, hay là nơi gởi chút tiền “Tiết Kiệm”. Nhưng đổi lại Mẹ có một Con Heo Đất.

Mỗi ngày chúng ta trông thấy, biết bao con người chung quanh. Và rất nhiều vật dụng. Đôi khi mắt chúng ta bỗng dừng lại ở một vật dụng quen thuộc, có lúc nó là một cái muỗng múc canh cũ mòn, có khi là cái ghế gãy. Điều này ngẫu nhiên giúp chúng ta sống lại với một vài ký ức, một

hồi tưởng nào đó. Mà trong các mảnh vỡ vụn của dòng hồi tưởng, hiện lên nhiều hơn các vật dụng thuộc “Thế hệ trước” vì nó đã có mặt lúc xa xưa.

Tôi cũng không khác bạn. Có khác chăng là tôi hay dừng mắt lại ở các vật dụng bằng đất nung. Xúc động hơn, nếu đó là Con Heo Đất hay là 3 Cục Gạch. Khi đó dòng hồi tưởng của tôi càng mãnh liệt. Làm cho tôi thấy lại hình ảnh Mẹ tôi cùng với những năm tháng lưu lạc,



với toàn thể các thành viên tiểu ngọ giang hồ của gia đình tôi.

Cha tôi là cột trụ. Thời còn trẻ ông làm ra đồng tiền, tới tuổi trung niên ông cũng giỏi làm ra tiền. Nhưng khổ nỗi, Cha tôi không hề để lại một đồng xu nào cho ngày mai, khái niệm tương lai không bao giờ có trong bộ não vô cùng phóng túng của ông. Bên cạnh một người chồng như vậy, Mẹ tôi phải chật chiu từng đồng. Mỗi ngày Cha tôi phát tiền chợ cho bà, và chỉ có vậy, cho nên Mẹ dành lại một chút bỏ vào cái bụng ông của Con Heo Đất.

Quỹ “tiết kiệm” này dành cho mỗi khi mưa gió, gánh hát nghỉ, hay lúc khó khăn túng quẫn. Mẹ tôi lấy chút tiền “ngân hàng” đó ra trang trải. Tôi thường thấy Mẹ rút tiền một cách độc đáo. Cách nào bạn thử đoán? Lần đầu thì thông thường, vẫn phải khẽ đập một cái lỗ nhỏ dưới bụng Con Heo, sau đó là dán nó

lại bằng giấy báo, lần sau chỉ có việc moi thủng nơi đó, tiết kiệm tối đa để khỏi phải đập bể Con Heo, khỏi tốn tiền mua con khác. Tờ giấy báo mong manh là vậy, với biết bao do dự, vượt qua hay giữ lại một ít đồng, trong khó khăn chi tiêu hàng ngày, vậy mà Mẹ vừa cứu đói, vừa cầm chắc được ngân quỹ trong nhà. Đôi khi khó quá bà cứ tần ngần nhìn Con Heo, lúc đó tôi biết Mẹ khổ tâm lo lắng biết bao.

Mẹ chi tiêu đo lường từng việc nhỏ, cuộc sống chúng tôi di chuyển và gia chạm thường xuyên. Tôi đã thấy Con Heo Đất này khi tóc Mẹ tôi hãy còn đen cho

tới khi tóc bà bạc trắng, bà vẫn còn nó bên cạnh, mà bà vẫn nghèo. Số chi nhiều hơn thu vào, cung cầu bấp bênh. Tôi sẽ kể nhiều hơn, ngay phần sau về cái bếp của Mẹ tôi, câu chuyện Con Heo Đất xứng đáng cho các bà mẹ trẻ ngày nay học chút kinh nghiệm.

Chính số tiền tích cốc phòng cơ nầy đã giúp Cha tôi chữa lành thương tật khi ông bất ngờ ngã té gãy xương chân, nằm một chỗ, không kiếm được tiền. Tôi nghĩ thêm, lúc còn trẻ, tình nhân yêu thương nhau, nên vợ nên chồng, khi già tình yêu thời trẻ phai pha, người ta sẽ sống bằng cái nghĩa.

Dường thơ hoa viên

Vui cảnh thần tiên

*Chánh Phủ Hoà danh tiếng nghĩa trang
Tuyệt vời sang trọng cõi bình an
Long, Lân múa lượn đang chào đón
Quy, Phụng vờn nghinh tiếp rộn ràng
Lúc sống bon chen miền thế tục
Khi về êm ấm chốn thiên đàng
Thảnh thơi giấc điệp luôn dành sẵn
Vui cảnh thần tiên dệt mộng vàng.*

Vĩnh Xuyên



Con Heo Đất cũng giúp anh em tôi đỡ lòng trong những cơn khốn cùng kiệt cạn. Tôi sẽ kể thêm về lai lịch của Con Heo Đất độc đáo và cả về cuộc đời của Mẹ tôi nữa để cho những ai, vì lẽ nào không quý mến Mẹ mình, cho tới khi Mẹ không còn mới tiếc thương làm sao!

Tôi có dịp xem người ta làm Con Heo Đất, với

nửa thân trên lưng nó màu đỏ, với kẽ hẹp bỏ tiền ở mông. Còn cái bụng trắng bằng phía dưới luôn còn màu trắng ngà của đất sét mộc mạc. Bây giờ thỉnh thoảng tôi vẫn còn thấy Con Heo Đất trong các tiệm tạp hóa ở các vùng quê, hay trong xóm nhỏ. “Ngân hàng Tín Dụng Tiết Kiệm” đầu tiên tôi thấy là Con Heo Đất, sau đó mới tới Ông Thần Tài và Con Gà Đẻ Trứng Vàng.

Cả nhà chúng tôi sống trôi dạt trên một chiếc ghe, sau khi Cha tôi bán chiếc ghe đi, mọi người lên bờ. Lên bờ nhưng không sống trong một ngôi nhà nào cho

Trong cái rường bằng thiếc của bà có Con Heo Đất nằm ngủ bình yên. Nói gì thì người ta vẫn yên tâm hơn khi có chút tiền dự phòng. Tôi cũng phóng túng và liều mạng khó khác Cha tôi.

Song khi lớn lên, tôi nghĩ Mẹ tôi có lý khi mỗi ngày, hay là nhiều ngày một lần, bà cố gắng bỏ vài đồng tiền, tiền giấy thì xếp lại vuông vắn, hay vài xu con vào bụng heo. Kiến tha lâu đầy ổ, nhưng khó mà đầy. Dù đầy vẫn vơi, nước lớn nước ròng, có đầy chẳng cũng không dùng vào việc gì lớn hơn, là cơm áo.

Khó mà hình dung ra cảnh sống của chúng tôi. Cái nghiệp hát xướng lưu lạc khắp chốn. Mỗi một nơi chỉ diễn vài ngày lại đi, Tôi thường nhìn theo Mẹ tôi đi ra đi vào các “ngôi nhà” xiêu vẹo này. Với chiếc rường thiếc, trong cái lạnh khốn khổ, với cơn buồn ngủ chết được. Tôi bật khóc vì quá thương Mẹ tôi, khi tôi thấy bà với các vật dụng nấu bếp. Cái chảo nhỏ mất cả quai, vài nồi nhôm móp vẹo, chén đĩa sứ tay gãy gọng, cái muống sành mòn cũ, bó đũa chiếc thấp chiếc cao.

Dụng cụ hay là đồ dùng nhà bếp cũng tạm gọi là có. Nhưng tuyệt nhiên không thấy vai chánh thứ thiết là ông lò, nói cho hay



khuôn ép đất sét. Khi đất khô quánh lại, người ta mở khung, cắt dọc thành hai mảnh, rồi gắn lại, cho vào lò nung, Người ta sơn

đúng nghĩa là nhà. Mà là đình, là chợ, là rạp hát cũ kỹ hoang tàn. Đêm trường thao thức Mẹ tôi ngồi trên chiếc xe tải “chuyến bến”.

hơn Mẹ tôi không có cái bếp chính danh. Mà chỉ có 3 cục gạch mòn mõi. Ai có thể tin rằng, cuộc sống của một người đảm đang như Mẹ, vẫn thiếu hẳn một bếp lò hàng hoàng để xào nấu, chế món ngon cho chồng cho con.

Mẹ quý những hạt gạo dù cho rẻ hay mắc tiền. Mẹ có cái lu nhỏ đựng những viên ngọc của trời, theo lời Mẹ nói. Mẹ hay cúi nhìn vào bụng cái lu nhỏ, khi nào lưng gạo thì Mẹ thở dài. Mẹ không lo cho Mẹ mà lo cho bầy con. Và Mẹ cũng thường cầm Con Heo Đất trên hai bàn tay gầy, lắc lắc cái bụng ông của nó, khi nào nghe tiếng va chạm của những đồng tiền xu trong “bao tử” của nó, Mẹ khá yên tâm. Tôi nghĩ rằng con người, dù là ai, ở đâu, cũng nên biết dành dụm một chút.

Những người tiền sử không biết sử dụng đồng tiền cũng phải phơi ngoài nắng, hay vùi những tảng thịt hoặc sữa xuống tuyết để dành khi đói. Thiên nhiên khắc nghiệt, hay thời thị trường tiền nông, vẫn hay gây khó khăn cho người đó thôi. Nó đã là quy luật.

Mẹ tôi là bếp trưởng của cái “nhà hàng không sao” nho nhỏ của bà. Trời cho mọi điều suông sẽ, mặc dù ông lò của Mẹ tôi chỉ là 3 cục gạch vô danh hèn

mọn. Mà cũng có niềm vui, vì năm nào thì trong cuộc đời lang thang không nhà của Mẹ tôi. Ông Táo vẫn được bà tôn trọng. Không biết nên cười hay nên khóc, khi nhìn Mẹ tôi đốt vài nén nhang, rồi để nhẹ mấy cái bánh, cục kẹo, trên cái đĩa nhỏ làm lễ đưa ông Táo nhà nghèo của nhà tôi bay về trời hàng hoàng như ai.

Buổi lễ này Mẹ tôi lấy kinh phí từ “quỹ dự phòng” trong “Ngân Hàng Heo Đất”. Có Ngân Hàng

nào dùng logo Con Heo Đất làm biểu tượng không. Tôi nghĩ nếu có nó sẽ là một hình ảnh vui vẻ và rất thân mật. Con Heo mọc mạc, mập ú, thật thà, đáng tin cậy. Con Heo Đất có cái nền xuất phát bình dân, dễ thương biết bao. Nó cũng đồng nghĩa như nuôi một con heo thịt, cũng tiết kiệm cực nhọc chất chiu.

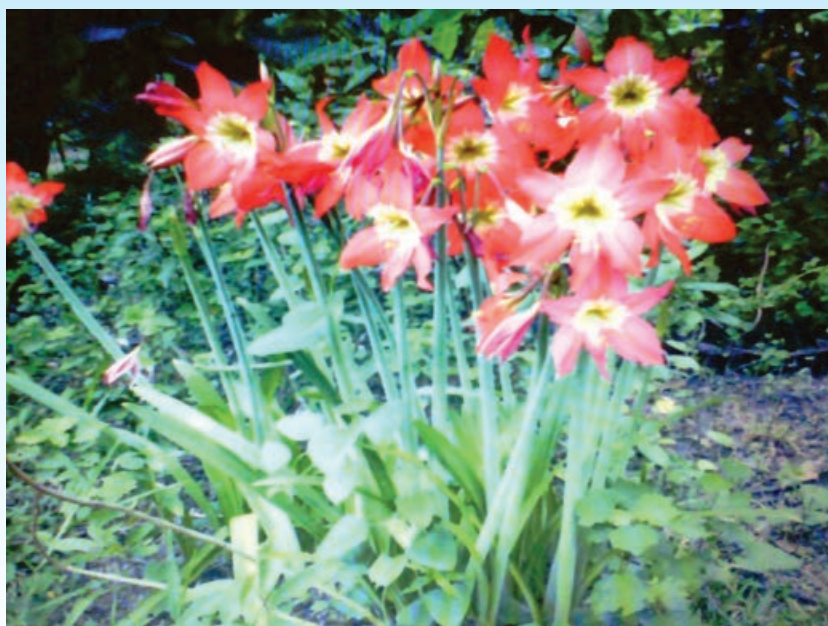
Còn về cái bếp. Khôi hài thật, tôi cứ hay nhìn rồi mỉm cười khi thấy 3 cục gạch đã quen lửa. Hình



dung lão Táo rất hê, sao lại còn giữ nỗi hăm rầu, với tôi ông ta là vị thần ngộ nghĩnh nhất trên đời. Ông Táo của Mẹ tôi cũng cỡi con cá chép, bay chung với mấy ông táo của các ông lò chụm củi, ông cà ràng đốt bằng lá dừa, thậm chí là xác mía; ông lò khác, là cái ống dài, bằng đất nung, đốt bằng than đá, ông khác lạ hơn, đốt bằng mặt cửa, hay bằng trấu. Các ông vui vẻ bay lên nhiều tầng mây, với lá số phát phơ gọi là “ráp bo”.

Nhiều dạng ông Táo. Bởi lẽ họ hàng nhà ông Táo Việt Nam mình khá nhiều chi. Có chi bếp hiện đại rất sáng tạo, về công dụng và hình thể. Các vị thần bếp này nhiều kiểu dáng, còn trong làng bếp dân gian, vốn rất phong phú. Điển hình như ông Táo trề môi vừa mới kể gọi là cái cà ràng ngộ nghĩnh. Dù cho hình dáng ra sao, cũng còn thua xa ông Táo gánh hát của Mẹ tôi là 3 cục gạch trần trụi, đơn giản chỉ có 3 cục gạch mà cũng “nóng hơ” không thua ông nào.

Kiếp đời du mục của những nghệ sĩ lang thang vào thế kỷ trước tới nay đã thay đổi nhiều. Bước vào chuyện phong lưu tiện nghi. Ăn không chỉ để no mà còn ăn ngon, và nhằm nhĩ thưởng thức. Ông Táo gas du lịch, ngồi ngay trên bàn ăn, lửa cháy xanh vui mắt.



Nghệ sĩ chạy show bằng máy bay, nhiều người có xe hơi, nhà lầu, bếp núc sang trọng. Chiếc ghe, rồi chiếc xe tải cục mịch và cái ông lò 3 cục gạch của Mẹ tôi chỉ còn là kỷ niệm của một thời bốn ba. Ngày nay tôi trông thấy nhiều bếp lò quá đẹp, và những ông Táo trẻ trung khác.

Ông Táo gas, ông Táo vi ba, ông Táo điện v...v... Rất tiện nghi và tinh tươm. Song tâm hồn tôi vẫn cứ nhớ về ông Táo “gánh hát” cùng kham khổ với tôi thời thơ ấu cục nhọc, trôi sông lạc chợ. Tôi nhớ cái bếp chỉ có 3 cục gạch ám khói đen thùi lui, mà Mẹ tôi luôn ấm theo triền miên khói lửa. Từ miền này qua miền khác. Cùng với Mẹ bếp lửa hỏ và hài hước này, là những hình ảnh không thể nào tôi dám quên. Ông Táo nghèo với Con Heo Đất của Mẹ tôi, và Cha tôi đã nuôi

tôi khôn lớn, từng bước thành người.

Người ta sẽ nhớ lại cái bếp lửa, nhớ Mẹ một cách khác hơn tôi. Bếp trong ngôi nhà khang trang no ấm. Còn tôi nhớ những dòng sông, nhớ vài cục gạch Mẹ lượm được ở đâu đó, vào một ngày đã xa. Mang theo cả đời người, từ chiếc xe tải, bà ẵm nó vô các rạp hát, ngôi đình, nhà lồng chợ, đặt cái bếp độc đáo này ở các góc. Mẹ như một người lãng du mãi miết vui chân phiêu bạt. Nay về nhà dù cho đó là rạp hát.

Mẹ coi lên ngọn lửa nhỏ hắt hiu, ngậm ngùi, phiền muộn. Cuộc mưu sinh khó khăn đã qua, bây giờ với tôi chỉ là hoài niệm một thời thơ ấu giang hồ khắp chốn với sông nước, tình làng nghĩa xóm. Một nhánh sông cuối chân trời nơi chỉ có dãy nhà lá và

nhà lồng chợ trong gió mùa lất phất. Kỷ niệm sống dậy khi nhìn thấy những vật dụng bằng đất nung, đặc biệt là Con Heo Đất hay cái lò lửa cũ kỹ đó.

Tôi nhớ da diết, nhớ biết bao là nhớ Con Heo Đất và những viên gạch, bếp lửa sáng chiều của Mẹ tôi. Bài học kham khổ này giúp tôi vượt qua bao khó khăn. Cho tới ngày hôm nay chúng tôi có cuộc sống sung túc hơn. Chúng tôi đã có nhà, Tôi chú trọng tới việc thiết kế một gian bếp dành hoàng cho Mẹ tôi. Ngày đầu tôi đem về tặng Mẹ một cái bếp gas, Mẹ cứ nhìn nó không dám đưa tay đụng vào. Nhưng chỉ vài ngày sau Mẹ đã biết dùng bếp mới.

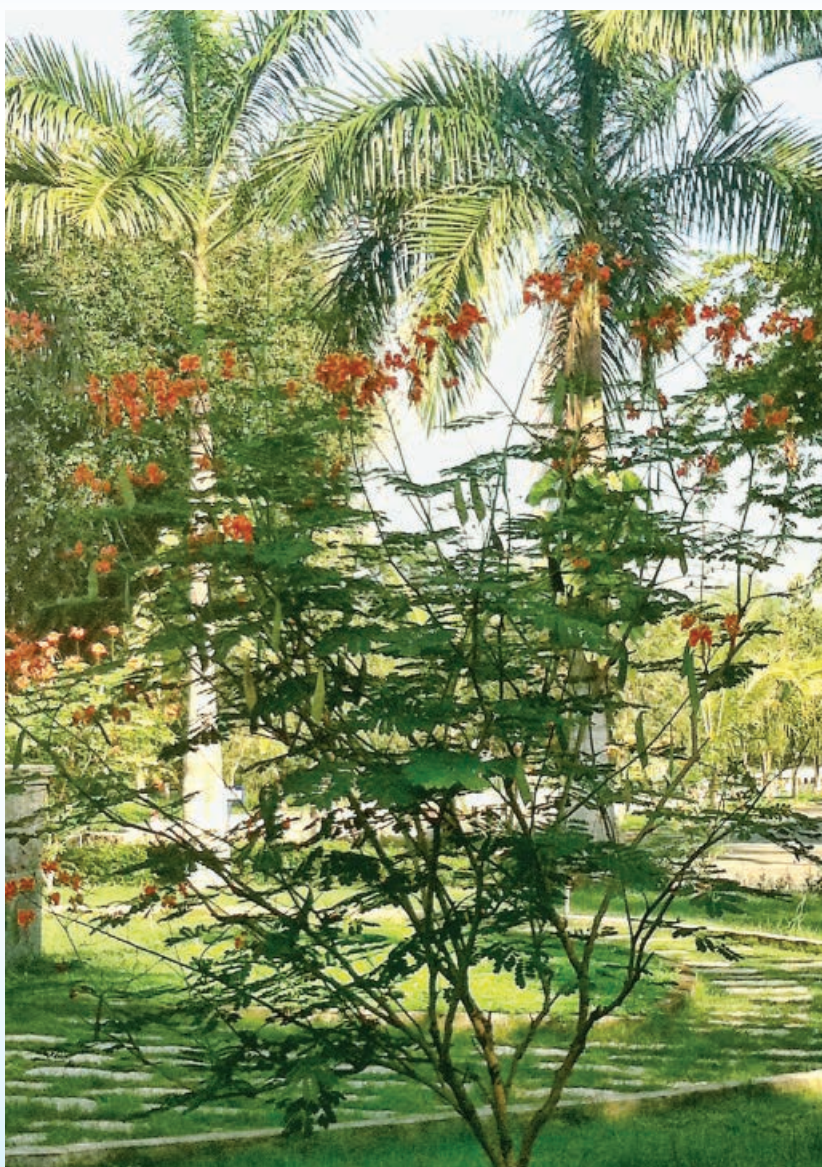
Tôi tò mò nhìn Mẹ, bà để ông Táo dờm mới trên cái nền xây bằng gạch tráng men thật tinh tươm. Nhưng Mẹ lại để cái bếp gas trên 3 cục gạch cũ, thì ra bao lâu nay Mẹ vẫn còn giữ. Tôi thấy bà ngấm nghĩa hai ông Táo già trẻ này với nụ cười móm mém, cùng ánh mắt vui thật là vui.

Con Heo Đất cũ kỹ vẫn còn nằm trong cái rương thiếc của Mẹ. Bà vẫn hàng ngày bỏ vào cái bụng nó vài đồng tiền kẽm. Bao nhiêu năm, giờ thì lại có những đồng tiền kẽm, thỉnh thoảng bà cũng xé miếng giấy báo dán dưới

bụng Con Heo Đất. Chia tiền cho mấy đứa cháu trong nhà. Tính ra Con Heo Đất nhà tôi đã được hơn 50 tuổi. Sau khi Cha tôi lên Thiên Đàng, thì mới đây Mẹ tôi cũng qua đời. Tôi để Con Heo Đất và các viên gạch bên cạnh ảnh của Mẹ.

Chuyện đời xưa, hay là chuyện cổ tích về Mẹ tôi là vậy. Tôi hiểu rằng người ta phải đi chân đất thì sau đó mới có giày. Người ta phải nhớ về cái bếp cũ của mình,

chỉ vài miếng dưa hành, mới có bữa ăn sung túc ngày hôm nay. Con tôi nói bếp gas già lửa xào cải hay chiên trứng gà ộp la ngon hơn các bếp củi cũ. Quả là vậy đối với người sành ăn. Nhưng bếp cũ trong một ngày mưa gió nào đó, khói làm cay mắt, cho tới bây giờ vẫn còn cay. Con tôi hỏi: sao Ba khóc? Tôi nói: Ba nhớ một chuyện cổ tích về một bà già và 3 viên gạch thần. Con gái tôi nói: của bà nội! Tôi gật đầu./.



BÔNG HỒNG CÀI ÁO

Phụng Thanh



Lễ cài bông hồng cúng đường trai tăng

Tháng bảy, mùa Vu Lan về cùng với ngày rằm xá tội vong nhân. Ngày nay trong lễ này, người Việt Nam có một “quy ước”: nếu ai đó còn mẹ sẽ được cài một bông hoa màu hồng lên áo. Bông hoa hồng được chọn là biểu tượng của tình yêu, sự cao quý và ngát hương. Việc nhớ về bậc sinh thành và cài lên ngực bông hoa cao quý là tình cảm đẹp nhất, là chữ hiếu mà con cái gửi đến bậc sinh thành. Ai đã mất mẹ thì cài hoa trắng. Người cài hoa trắng sẽ thấy như một sự nhắc nhở, sẻ chia, không bao giờ quên ơn cha mẹ. Vu Lan là dịp đặc biệt để giới trẻ sống chậm lại và yêu thương nhiều hơn.

Với ý nghĩa đó, nhiều người Việt mình đến ngày Vu Lan đều cài một bông hoa màu hồng hoặc màu trắng lên áo, ấy là biểu tượng của việc luôn nhớ đến Mẹ - Cha.

“Bông hồng cài áo” thật ra là tên một đoạn văn viết về Mẹ của

Thiền sư Thích Nhất Hạnh và cũng là tên một ca khúc do nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ sáng tác trong thập niên 1960, lấy ý từ bài viết trên. Theo Hòa thượng Thích Nhất Hạnh, bông hoa hồng trong cách nhìn của người Việt là loài hoa thông dụng và dễ thương, được nhiều người yêu thích nhất. Loài hoa này còn mang quy ước biểu hiện của tình yêu thương của loài người. Chính vì thế Hòa thượng đã chọn bông hoa hồng làm biểu tượng cho lễ Vu Lan báo hiếu của nhà Phật và viết ấn

phẩm “Bông Hồng Cài Áo” vào tháng 8 năm 1962. Để làm mọi người hiểu hơn về điều này, chính bản thân Hòa thượng đã làm lễ cài Bông hồng đầu tiên cho tăng ni và phật tử ở chùa Pháp Hội, Sài Gòn. Từ đó các chùa và các tổ chức gia đình phật tử đã nhân rộng thành lễ cài Bông hồng trong dịp lễ Vu Lan báo hiếu như hiện nay./.



Bông hồng đỏ cho những ai còn có mẹ trên đời

Nhân mùa mưa Ngâu tháng 7 tâm linh:

MẠN ĐĂM HAI CHỮ ÂM DƯƠNG

Lê Hưng VKD

Hai chữ ÂM và DƯƠNG, theo cách nghĩ của nhiều người từ trước tới nay (đầu thế kỷ 21) là từ vựng thuộc phạm trù “**tâm linh cổ phương đông**” (prémonition traditionnelle de l’Asie orientale), chỉ định cõi chết (ÂM PHỦ) và cõi sống (DƯƠNG GIAN). Hai từ vựng này còn sử dụng làm thuật ngữ cho y học cổ truyền, cho phong thủy, cho tín ngưỡng dân gian như tang lễ, lễ hội... Sự việc này dễ sinh ra **thành kiến**: nói chuyện ÂM DƯƠNG trong đời sống đương đại, là chậm tiến, là cản trở văn minh!

Nhưng thật ra không phải như vậy! Người viết xin mượn **5 tiêu chuẩn** nghiên cứu khoa học (NCKH) gọi là **FINER** để mạn đàm hai chữ ÂM DƯƠNG trong hoạt động thực tế nhân loại:

- F (feasibility = khả thi, làm được dễ dàng...)

- I (interesting = điều lí thú đáng quan tâm)

- N (novelty = luôn có tính mới lạ)

- E (ethics = điều phải - trái trong hành vi con người)

- R (relevant = liên thông nhiều lĩnh vực khác)

1- Nội hàm mẫu tự “F” của ÂM DƯƠNG:

Nguyên lý của tính chất ÂM (principe femelle) là **khái niệm rộng** diễn tả hành

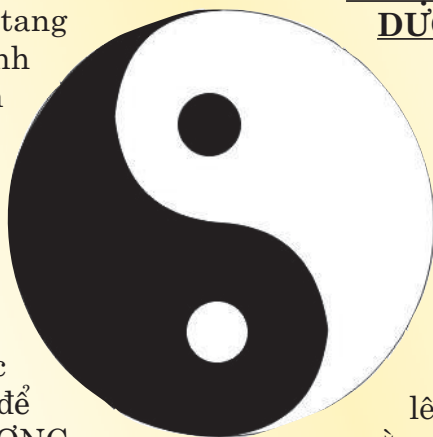
vi **NHẬN VÀO** (in - put), nguyên lý của tính chất **DƯƠNG** (principe mâle) là hành vi **CHO RA** (out - put). Do vậy tính khả thi của ÂM DƯƠNG đâu có gì khó khăn, khó làm? Nghĩ cho rõ ráo: mọi sự việc, mọi hoạt động của con người (cũng như của mọi sinh vật) đều là quá trình ÂM DƯƠNG vận động!

2- Nội hàm mẫu tự “I” của ÂM DƯƠNG:

Chúng ta (dù ít học hay nhiều học) đều biết rằng: ăn uống (nhận vào: ÂM) hằng ngày để mà sống, nhưng chỉ có thể sống khỏe mạnh nếu công đoạn “đại-tiểu tiện” (cho ra: DƯƠNG) cũng được bình thường mỗi ngày... Điều lí thú còn nâng lên khi y học đã phát hiện rằng: đồ ăn thức uống khi vào hệ thống tiêu hóa (xuyên suốt từ miệng cho tới hậu môn) đều được các tổ chức ấy lần lượt **hấp thụ** rồi **biến dưỡng** thành các hoạt chất sinh học nuôi cơ thể (YHCT đã tôn vinh cơ thể người là **LINH KHU**, tức là bộ máy cực kỳ lạ lùng về cơ chế tự động giữa CHO và NHẬN). Rõ ràng quan hệ ÂM (nhận) DƯƠNG (cho) là thực tế hiển nhiên không thể không quan tâm!

3- Nội hàm mẫu tự “N” của ÂM DƯƠNG:

Triết học cổ - kim - đông - tây dù có nhiều luận điểm tư tưởng khác nhau, nhưng đều chung nhất việc thừa nhận



nguyên lý: dù là **vĩ mô** (vũ trụ bao la) hoặc **vi mô** (con người nhỏ bé) đều có **vận động không ngừng** (être en mouvement incessant), để hoàn thiện dần cho mọi tồn sinh... SỰ SỐNG là quá trình tồn sinh, người phương Đông xưa quan niệm là **dịch lý**:

- Vô cực nhi thái cực, thái cực sinh lưỡng nghi (ÂM - DƯƠNG) ...

Nếu tò mò xem xét hành vi của lưỡng nghi ÂM DƯƠNG, thì phát hiện tính **mới lạ** như sau:

- Lưỡng **nghi** sinh tứ **tượng** (2 **khuôn mẫu** sinh ra 4 **hình trạng**)

- Tứ **tượng** sinh bát **quái** (4 **hình trạng** sinh thành 8 **kí hiệu** của dịch lý học)

- Bát **quái** sinh trùng **quái** (8 **ký hiệu** tạo ra 64 **thông tin** giải pháp)

Đây chính là hệ **toán nhị phân** (calcul binaire), nền tảng của **triết luận nhị nguyên** (dualisme) trong KINH DỊCH xa xưa... mà cho đến nay (thế kỷ 21 rồi!) vẫn còn nguyên giá trị khoa học!

4- Nội hàm mẫu tự “E” của ÂM DƯƠNG:

Quy luật **giáo dục công dân** (éducation civique) để phát triển xã hội văn minh gồm hai điều kiện:

- Vừa tôn trọng **NHÂN CÁCH TÍNH** của người khác...

- Vừa tăng cường **NHÂN ĐẠO TÍNH** cho bản thân!

Đây là phương pháp rèn luyện kỹ năng ứng xử cho mỗi người phải rạch ròi: biết lẽ phải **nên làm**, biết điều sai trái **cần tránh** (trong các quan hệ giao tiếp hằng ngày). Nói theo luân lý học cổ: làm người phải có **ĐẠO ĐỨC**! Người xưa lý giải:

- **Đạo** chi tôn, **Đức** chi quý, phù mạt chi **Mệnh**, nhi thường tự nhiên (**nghĩa**: Đạo là nguyên lý tự nhiên phải tôn trọng, Đức là nguyên lý tự nhiên khi đã thấm nhuần lòng người, thì phải biết quý, **sự sống** là như thế, không có gì khác hơn)

Xin lưu ý: từ vựng **ĐẠO (TAÔ)** do triết gia Lão Tử (sinh 604 trCN, không rõ năm mất, tác giả bộ sách **Đạo đức kinh**) sử dụng, và theo ông: nội hàm của chữ **Đạo không thể mô tả** cụ thể được: “Đạo khả đạo phi thường đạo, Danh khả danh phi thường danh” (**nghĩa**: **TAÔ** không có tên, vì nếu đặt tên được thì nó không còn là **TAÔ** nữa)

Lão Tử còn giải thích tiếp:

- Đạo chi vi vật, tự chi viết Đại:

• Duy hoảng duy hốt (thị chi bất kiến)

• Kỳ trung hữu tượng (thính chi bất văn)

• Kỳ trung hữu vật (đoàn chi bất đắc)

(**nghĩa**: Đạo là vật chất vô hình vô thể nguyên thủy duy nhất, **tạm thời gọi** là Đại, thấy mập mờ thấp thoáng (không trông rõ được), nhưng ở bên trong **vẫn có** hình trạng (dù không nghe được) và **vẫn có** vật thể (dù không nắm bắt được))

Lão Tử lại viết: “Ngã bất tri kỳ danh, tự chi viết Đạo, cường vi chi danh viết Đại” (**nghĩa**: tôi không biết tên thực của nó, đành gọi tạm nó là Đạo, và gượng cho nó cái tên là Đại); Do vậy bạn đọc **không nên đồng hóa** nghĩa chữ **Đạo** của triết học cổ phương Đông (luận bàn cách vận động của ÂM nhận DƯƠNG cho) với chữ **Đạo** trong dân gian thường nghĩ là **phép tắc của tôn giáo** hoặc của **tín ngưỡng**!

Như vậy nội hàm ÂM DƯƠNG của mẫu tự: “E” là **đạo đức học**, là kim chỉ nam điều chỉnh hành vi cho con người được hạnh phúc:

- Chồng (DƯƠNG) giận thì vợ (ÂM) bớt lời ...

Cơm xôi nhỏ lửa mấy đời mà khê?

- Thuận vợ (ÂM) thuận chồng (DƯƠNG), tát biển đông cũng cạn!

- Nhiếp sinh phép quý từ xưa,

ÂM DƯƠNG thời tiết bốn mùa thuận theo!

(Hải Thượng Lãn Ông)

5- Nội hàm mẫu tự “R” của ÂM DƯƠNG:

Khi mở rộng ứng dụng hai chữ “Âm nhận, DƯƠNG cho” vào hoạt động xã hội, chúng ta hiển nhiên thấy ngay quan hệ **hỗ tương** (réciproque) của ÂM với DƯƠNG liên quan đến nhiều lĩnh vực, mà thực tế cuộc sống là cần phải gìn giữ luôn luôn sự thăng bằng (équilibre)

5.1- **Về kinh tế:** là sản xuất (DƯƠNG) với tiêu dùng (ÂM), là xuất khẩu (DƯƠNG) với nhập khẩu (ÂM), là cung (DƯƠNG) với cầu (ÂM), là cân cân thu (ÂM) chi (DƯƠNG) trong thương mại...

5.2 - **Về giáo dục:** là học (ÂM) và hành (DƯƠNG) phải đi đôi với nhau mới có được kết quả tốt ...

5.3 - **Về y học cổ truyền** (bộ môn bệnh học) quan niệm : **Bệnh** là hiện tượng rối loạn ÂM DƯƠNG, **điều trị bệnh** là cách điều chỉnh quan hệ “ÂM TỰ DƯƠNG TÁN” sao cho quân bình lâu dài, cho nên phải cân nhắc :

- Khi thiếu thì **bổ hư**
- Khi thừa thì **tả thực**

5.4- **Về toán học:** lại càng rõ hơn ý nghĩa của quan hệ ÂM DƯƠNG biến động đa dạng:

- Đơn giản nhất của CHO và NHẬN là 4 phép tính: trừ (DƯƠNG), cộng (ÂM), chia (DƯƠNG), nhân (ÂM).

- Nâng cao hơn về cách CHO và cách NHẬN là phép tính **lũy thừa** (ÂM), phép tính **căn thức** (DƯƠNG)

- Phức hợp hơn trong NCKH, để sáng chế ra các sản phẩm phục vụ đời sống văn minh, là phép tính **tích phân** (ÂM), là **vi phân** (DƯƠNG) của toán học cao cấp....

Các **đẳng thức** toán học hay **phương trình** toán học chỉ là **quan hệ thăng bằng** giữa ÂM nhận với DƯƠNG cho, mà thôi!

5.5 - **Về luật học:** để có bình đẳng và công bằng, mọi công dân khi được hưởng những **quyền lợi** (Âm nhận) của xã hội, thì cũng phải có **nghĩa vụ** (Dương cho) thực hiện các điều luật đã được ban hành (theo công lý)

5.6 - **Về nghệ thuật thơ văn**, cũng cần biết điều phối các ngữ thanh, trong **thi pháp** cổ: thanh bằng (DƯƠNG), thanh trắc (âm) đã được nhắc nhở “**nhất tam ngũ bất luận, nhị tứ lục phân minh**” (nghĩa: chữ lẻ thì ngữ thanh nào cũng được, nhưng chữ **chẵn** thì phải đầu



Duyên thơ hoa viên

Tự biết

(tập Dịch bài thơ “Tự thông” của Lê Hưng VKD
trong bản tin “Linh Hoa Tuệ Đàn”
số Thanh minh - Giáp Ngọ - 2014)

*Thuốc nào chữa được bệnh hiểm nghèo
Tự ta rèn tập giữ miễn yếu
Luật âm dương dạy đâu là cũ
Cứ cố vượt qua, mệnh chẳng chiều.*

Dương Văn Phi

ra đó rõ ràng (gọi là **niêm**) mỗi khi làm thơ lục bát hoặc thơ thất ngôn:

Chữ :	2	_____	4	_____	6
Thì phải:	B	_____	T	_____	B
Hoặc là	T	→	B	→	T

(ghi chú: T: trắc ; B: bằng)

Văn thơ cổ sở dĩ quan niệm Mặt Trời (Nhật) là **Dương** , và Mặt Trăng (Nguyệt) là **Âm**, vì người xưa đã thực tế quan sát thiên văn: thấy định tinh Mặt Trời luôn phát ra ánh sáng (Dương CHO), còn hệ tinh Mặt Trăng chỉ tiếp thu (Âm NHẬN) nguồn ánh sáng từ Mặt Trời mà thôi !

5.7 - **Về triết học**: suy rộng một cách rỏ ràng, mọi **sự việc** đều có quá trình ÂM DƯƠNG “**hàm ơn nhau**”: CHO ra NHẬN vào như thế nào đó, để mỗi quan hệ “nhân - quả” của mỗi cá thể luôn hài hòa **hướng thiện**:

- Ở hiền gặp lành,
- Ác giả ác báo!

(tục ngữ)

Khi còn mối giao lưu giữa CHO với NHẬN là còn SỰ SỐNG; chỉ khi nào “ÂM DƯƠNG ly dị nhau” thì SỰ CHẾT mới bắt đầu!

THAY LỜI KẾT:

Hai chữ ÂM DƯƠNG bấy lâu nay như còn “**thấp thoáng hồn mang**” đối với nhiều người? Bởi vì:

Các sách giáo khoa triết học, y học thì cố gắng định nghĩa một cách “**khó nhọc**” hai chữ ÂM DƯƠNG:

•ÂM DƯƠNG là hai từ của một khái niệm, biểu hiện hai yếu tố cùng tồn tại- độc lập - tương phản, nhưng lại hòa đồng lồng vào nhau, mà không triệt nhau để sinh biến...

(NXB Văn hóa thông tin/1995)

• Một **sự vật**, một **sự việc** bao giờ cũng có hai mặt, được khái quát hóa thành ÂM và DƯƠNG. ÂM DƯƠNG vừa dựa vào nhau, vừa mâu thuẫn lại vừa thống nhất, vừa tương phản lại vừa đối xứng. ÂM DƯƠNG là gốc của nhau, DƯƠNG lấy

ÂM là gốc và ngược lại: ÂM lấy DƯƠNG làm gốc.

(NXB Y học/1994)

- Trong khi thực tế vẫn có một số thầy “**vu thuật**” (divinateur) giải thích: DƯƠNG là cõi sống, ÂM là cõi chết, ÂM vô hình vô ảnh, DƯƠNG hữu hình sinh động cụ thể... rất dễ dẫn đến ngộ nhận ÂM DƯƠNG là từ ngữ riêng của giới **tâm linh thể tục** (prémonition du culte), dành cho các lễ hội, cho các nghi lễ tín ngưỡng?

Theo người viết tản văn này,nhân dịp tháng 7 âm lịch hàng năm (là mùa Vu Lan lễ hội tâm linh) nên chăng chúng ta “**hoàn trả**” hai chữ ÂM DƯƠNG về đúng ý nghĩa tính khoa học của nó:

- ÂM là nhận vào (in - put)
- DƯƠNG là cho ra (out - put)

và mọi người cố gắng điều chỉnh hành vi sao cho hài hòa cuộc sống “**không thái quá mà cũng không bất cập**” như sách giáo khoa đông y đã dặn bảo: chỉ **nhận vào** khi thiếu (sao cho **vừa đủ**), chỉ **cho ra** khi thừa (để giữ mức **vừa đủ**)!

Mùa Vu Lan 2014

Tư liệu tham khảo:

- Sách: * Nghiệm lý hệ điều hành Âm Dương
- * Tâm thiên lễ Dịch xôn xao (NXB.Tổng Hợp tp.HCM - 2008, 2010)
- Sách: Hán Việt tự điển, tg: Đào Duy Anh (NXB. Trường Thi -1957)
- Sách: Lão Tử, tg: Ngô Tất Tố (NXB. Mai Lĩnh - 1942)



Mùa báo hiếu

Ý NGHĨA GIÁO DỤC TỪ LỄ VU LAN

Lê Vũ

Ngày lễ Vu Lan là dịp nhắc nhở các thế hệ con cháu chúng ta nhớ tới công ơn dưỡng dục sinh thành của cha mẹ, ông bà, tổ tiên cũng như những đóng góp to lớn của những người có công với đất nước. Đồng thời giúp chúng ta tiếp cận được những ý nghĩa giáo dục đầy nhân bản của văn hoá truyền thống đó là “uống nước nhớ nguồn”, “ăn quả nhớ người trồng cây”...

Lễ Vu Lan mở ra cho chúng ta chúng ta cả một mùa báo hiếu, báo ân. Báo hiếu ở đây là báo hiếu đối với cha mẹ, không chỉ ở kiếp này mà còn ở nhiều kiếp khác, bởi Phật giáo luôn nhìn nhận con người trong mối tương quan nhân quả, trong vòng nghiệp báo luân hồi. Và cũng chính vì nhìn nhận dưới góc độ đó mà hết thảy mọi chúng sinh trong xã hội đều có mối quan hệ với nhau. Điều này dẫn đến việc chúng ta phải mở rộng phạm vi báo hiếu ra tất cả chúng sinh. “Phổ độ chúng sinh”, “cứu nhân, độ thế”, “xá tội vong nhân” nhờ vậy mà được hình thành.



Không kìm được nước mắt trong ngày Vu Lan

Báo ân là sự biểu hiện phẩm hạnh đạo đức của mỗi con người chúng ta. Trong xã hội, luôn luôn tồn tại hai hoạt động mang ý nghĩa dường như trái ngược nhau song lại gắn bó chặt chẽ với nhau, đó là làm ơn (ân) và trả ơn (ân). Người xưa đã dạy: “Có hai điều dứt khoát phải làm, một là phải quên đi khi mình giúp đỡ người khác, hai là phải ghi nhớ, phải trả ơn khi người khác giúp mình”. Hành động làm ơn và trả ơn là không thể thiếu được trong bất cứ xã hội nào, bởi trong cuộc

sống con người đâu có tồn tại một cách độc lập, mà họ luôn tồn tại trong mối tương quan, trong sự gắn kết giữa các cá nhân với các chủ thể khác. Con người nếu đã hiểu nghĩa với cha mẹ, họ hàng thì không thể không yêu quý quốc gia; thầy cô, bè bạn; và mở rộng ra là với toàn thể chúng sinh, đồng bào. Cùng với báo ân cha mẹ, ba điều này hợp thành khái niệm: “Tứ ân” trong Phật giáo. Đó chính là: 1. Ôn cha mẹ: là ơn sinh thành dưỡng dục. 2. Ôn thầy cô: là ơn dạy dỗ những kiến

thức, những điều hay, lẽ phải. 3.Ơn quốc gia xã hội: là ơn đảm bảo, giữ gìn môi trường sống hoà bình, ổn định. 4.Ơn chúng sinh, đồng bào: là ơn những người đã sản xuất ra của cải vật chất để cho chúng ta tồn tại, phát triển.

Không ai có thể nói rằng trong tứ ân vừa kể, mình chỉ chịu ân này còn ân khác thì không, bởi vì con người luôn tồn tại trong mối tương quan với các cá nhân khác, là tổng hoà của nhiều mối quan hệ nên nhất thiết phải chịu cả tứ ân này. Tuy nhiên, trong khuôn khổ một bài viết ngắn, ở đây chỉ tập trung vào chữ hiếu trong trường hợp đầu tức là hiếu với cha mẹ.

Đạo Phật là đạo hiếu, lấy tình thương yêu con người và cả muôn loài

làm đầu. Tình thương này bắt nguồn từ tình thương cha mẹ, sau đó mới mở rộng ra thành tình người, tình nhân loại. Vì cha mẹ là người sinh ra ta, nuôi nấng dạy dỗ chúng ta từ thuở ấu thơ cho đến khi về già. Công lao đó của cha mẹ thật bao la, tựa non, tựa bể. Chính vì vậy, để phần nào đền đáp lại cái ơn nghĩa đó, chúng ta phải “Một lòng thờ mẹ, kính cha; cho tròn chữ hiếu mới là đạo con”.

Quan niệm hiếu nghĩa của con cái đối với cha mẹ không chỉ được thể hiện trong sự cung phụng về vật chất mà còn trong lĩnh vực tinh thần. Cha mẹ cần tình cảm và sự chăm sóc của con cái: “Trẻ cậy cha, già cậy con”. Vì thế, bên cạnh việc lo chu đáo “miếng cơm, manh áo” cho

cha mẹ, chúng ta cần phải “sớm viếng, tối thăm”, trò chuyện, vấn an cha mẹ để cha mẹ thật sự vui vẻ an hưởng tuổi già. Nhất là khi cha mẹ đau yếu, phải “rước thầy, đổi thuốc”, hết lòng chăm sóc từ miếng ăn, nước uống, trên sắc mặt lúc nào cũng vui tươi, cầu cho bệnh chóng khỏi. Bỏn phận làm con, làm được như thế, gọi là báo hiếu trong muôn một”.

Cùng một quan điểm như vậy, từ hơn 2500 năm trước Đức Khổng Tử cũng đã từng dạy: “Đời nay thấy ai nuôi dưỡng được cha mẹ thì khen là có hiếu. Nhưng chó, ngựa cũng được nuôi dưỡng. Vì thế nếu nuôi cha mẹ mà không kính trọng thì khác gì nuôi thú vật”. Hoặc như kinh Lễ cũng có đoạn viết: “Khi cha mẹ còn sống mà chỉ chăm chú vào việc làm giàu, không phụng dưỡng cha mẹ là không tròn đạo hiếu”. Đức Khổng Tử còn dạy tiếp: “Có việc thì mình giúp, có rượu, thức ăn ngon mời cha mẹ là hiếu chăng? Giữ được sắc mặt vui vẻ khi ở chung với cha mẹ mới thật khó”.

Tuy nhiên, cũng đừng vì đặt quá chữ hiếu lên đầu mà chúng ta làm những điều “bất nhân, thất đức” hay hòa theo cha mẹ làm những điều ác, điều xấu để làm hại người khác. Hiếu như thế là “ngu hiếu”. Mà

Duyên thơ hoa viên

Hoa viên cảm tác

Cảm tác về Hoa Viên nghĩa trang Bình Dương

*Linh thiêng chốn ấy, chốn thần tiên
Hoa lạng hương thơm toả khắp miền
Tuệ chói ảo huyền nơi trần thế
Đàn vọng niềm tin trong cõi tin.*

Dương Văn Phi



Thuyết pháp chủ đề “Công đức sinh thành”

phải sáng suốt để vừa hiếu thuận với cha mẹ lại vừa “lợi lạc, quần sinh”, vừa kế thừa và phát huy được những đức tính tốt của cha mẹ lại vừa biết khuyên can cha mẹ rời xa những điều không tốt, ấy mới là “chân hiếu”, là “trí hiếu”, là hiếu để thực sự như mọi người hàng ngưỡng mộ.

Tiếc thay, trong xã hội chúng ta hiện nay do những ảnh hưởng tiêu cực của nền kinh tế thị trường ít nhiều đã xuất hiện lối sống thực dụng, chạy theo lợi ích vật chất tầm thường mà quên đi những giá trị truyền thống của bản sắc văn hoá dân tộc, quên đi những nghĩa vụ thiêng liêng của con cái đối với cha mẹ. Phải thừa nhận

rằng, thực tế vẫn còn có không ít những quan niệm về đạo hiếu thật đơn giản và lệch lạc. Do đó, khi vận dụng vào cuộc sống đã không mang đầy đủ ý nghĩa đích thực của nó, biến đạo hiếu trở thành một thứ hình thức, câu nệ tầm thường, dẫn đến việc thực hành đạo hiếu chỉ còn là trách nhiệm, là nghĩa vụ mà không xuất phát từ đáy lòng, từ trong tâm. Hoặc nếu không gượng ép thì cũng là thỉnh thoảng, không thường xuyên, mà nhiều khi còn mang tính thời điểm, cơ hội, sử dụng cha mẹ như những “công cụ” để mang lại lợi ích cho bản thân. Thật xót xa khi xã hội còn có những đứa con bất hiếu, những “nghịch tử” đang hàng

ngày, hàng giờ ruồng rẫy cha mẹ, coi cha mẹ như gánh nặng bên mình. Ấy vậy mà khi cha mẹ chết đi thì lại tổ chức ma chay linh đình những để người ngoài trông vào mà nghĩ đó là những đứa con “hiếu để”. Những biểu hiện giả dối đó, báo chí đã tốn nhiều giấy mực để lên án. Nhưng dù có viết bao nhiêu đi nữa cũng vẫn là chưa đủ nếu như chúng ta chưa hình thành đủ các chuẩn mực đạo đức cần thiết để có thể điều chỉnh được những hành vi “phi nhân tính” đó. Hay như bản thân mỗi con người không tự tu dưỡng, rèn luyện nhân cách, đạo đức để có thể có một cuộc sống lành mạnh, có ích, rời xa những cám dỗ của dục vọng...■

VĂN HOÁ TÂM LINH: *Một hướng đi mới*

Hoàng Nhân

Với quan niệm xưa nay của người Việt “sống gửi thác về”, người khi đã khuất quan trọng nhất vẫn là “mồ yên mả đẹp”. Người sống đi chơi ở công viên thì người chết rồi cũng có công viên đẹp như tiên cảnh. Đầu tư xây dựng nghĩa trang trong các năm gần đây là nét kinh doanh mới dựa trên nền tảng văn hóa và tâm linh của người Việt.

Nắm bắt nhu cầu thực và cả tâm linh của người Việt, rất nhiều nghĩa trang được xây dựng dưới dạng công ty cổ phần xuất hiện từ Bắc đến Nam. Nhưng có lẽ, nghĩa trang đẹp vì phong cảnh kiến trúc và đẹp vì hình ảnh những người nổi tiếng an gửi hình hài tại đây, không nơi nào hơn Hoa viên nghĩa trang Bình Dương.

Đến... nghĩa trang chụp ảnh cưới !

Hoa viên nghĩa trang Bình Dương được xây dựng trên diện tích 200ha thuộc xã Chánh Phú Hòa, huyện Bến Cát (nay là khu phố 1B phường Chánh Phú Hòa thị xã Bến Cát) tỉnh



Cảnh Linh Hoa Tuệ Đàn về đêm

Bình Dương. Trước khi xây nghĩa trang này, nơi đây là một rừng cao su xanh mát, do Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Chánh Phú Hòa chuyển đổi chức năng để làm nơi an nghỉ cuối cùng cho nhiều người. Cũng như nhiều nghĩa trang khác, Hoa viên nghĩa trang Bình Dương sẽ không tạo được sự chú ý nếu không có nhiều người nổi tiếng chọn nơi đây để... trở về đất mẹ.

Với người Việt, nơi an táng người quá cố luôn gắn với các yếu tố tâm linh, phong thủy, địa lý. Nghĩa trang Bình Dương cũng khoác lên mình một màu sương khói huyền ảo như thế. Theo giới thiệu của công ty CPĐTXD Chánh

Phú Hòa, thì: “Khởi nguyên ý tưởng chủ đạo hình thành Hoa viên nghĩa trang Bình Dương chính là hiển thị nghệ thuật phong thủy truyền thống Á Đông, bởi đây vừa là nét văn hóa bố cục không gian sống, vừa là khoa học về qui hoạch bền vững môi trường hiện đại. Xét về vị thế “đắc địa tú khí”, thì hình thể địa lý Hoa viên nghĩa trang Bình Dương là lý tưởng! Bởi danh nhân phong thủy Việt Nam là cụ Tả Ao (thế kỷ 17) đã thường căn dặn: bình dương lấy nước làm thầy (hàm nghĩa: ở nơi thế đất bằng phẳng thì phải chú ý quan sát dòng nước chảy)...”

Sau khi chuẩn bị tâm

lý rằng nơi đây là đất tốt cho những ai muốn chọn làm nơi an nghỉ vĩnh hằng. Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Chánh Phú Hòa đã đầu tư xây dựng đường xá nội bộ rất đẹp, hoa trồng cỏ xén, tượng đài, công trình thờ cúng, nhà lưu niệm... Tất nhiên, phần lớn diện tích được “phân lô” bán nền giống như người sống đi mua đất cất nhà vậy. Những lô mặt tiền, ở vị trí đẹp có giá cao hơn những nơi khác. Đặc biệt, các ngôi mộ được quy hoạch một cách tổng thể cùng màu sắc, kích thước cho từng khu vực chứ không như ngoài đời người ta muốn xây nhà cao thấp, dày mỏng như ý.

Hình ảnh nghĩa trang Bình Dương của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Chánh Phú Hòa sẽ làm thay đổi quan niệm lâu nay của nhiều người về nghĩa địa. Chợt nhớ, nghệ sĩ nhiếp ảnh Duy Anh ở Tiền Giang, ông là người đã đưa hình ảnh đẹp chụp tại các nghĩa trang đến gần với người xem. Duy Anh đã “khuyến dụ” các đôi uyên ương đến các nghĩa trang chụp ảnh cưới. Tất nhiên, các nghĩa trang trong hình cưới hay tác phẩm nghệ thuật của Duy Anh đều được thực hiện tại các nghĩa trang liệt sĩ sạch đẹp, kiến trúc hài hòa. Những ai từng đến nghĩa trang Bình Dương đều nhìn nhận rằng, nơi đây trong tương lai không



Mộ phần nhạc sĩ Phạm Duy

xa, sẽ trở thành nơi để người sống không chỉ đến viếng người đã khuất, mà còn là nơi có thể đi dạo và chụp hình. Thật vậy, hiện nay đến tham quan nghĩa trang này đã có xe ngựa đưa đón hoặc xe điện chạy vòng quanh. Ai bảo nghĩa trang chỉ có một màu buồn tang tóc?

Nghĩa trang của nhiều người nổi tiếng

Những người nổi tiếng khi qua đời chôn cất ở đây được “ưu đãi” ở mức tối đa. Ưu đãi đầu tiên là có thể miễn phí tiền mua đất tại ngay khu trung tâm có vị trí đẹp. Tại nghĩa trang Bình Dương có một khu dành cho các nghệ sĩ khi quá cố với con đường mang tên đường Nghệ Sĩ. Xung quanh trục đường này là mộ phần được xây dựng không lẫn vào các ngôi mộ khác của các nhà văn Sơn Nam, nhạc sĩ Hoàng Trang, nhạc sĩ Thanh Sơn, soạn giả Nhị Kiều, đạo diễn Huỳnh Phúc Điền,

NSUT Hồ Kiểng...

Khi Sơn Nam qua đời, chính Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Chánh Phú Hòa đã ngỏ lời với gia đình nhà văn để ông già được an táng tại đây. Và cũng chính Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Chánh Phú Hòa tư vấn thực hiện mộ phần Sơn Nam với bức tượng và những câu thơ nổi tiếng của ông thành một tác phẩm điêu khắc rất đẹp. Không chỉ Sơn Nam, mộ phần của những nghệ sĩ càng nổi tiếng thì càng nổi bật ở nghĩa trang này, dù rằng khi còn sống có thể nghệ sĩ ấy rất nghèo không dám ước khi mình qua đời có được yên nơi yên nghỉ đẹp như thế.

Người nổi tiếng khi chọn nghĩa trang này, còn được nhiều ưu đãi khác, chẳng hạn như chọn vị trí khác mà không nhất thiết phải nằm trong khu nghệ sĩ. Gia đình nhạc sĩ Phạm Duy, ca sĩ Thái Hằng, ca sĩ Duy Quang có riêng một



Tặng: Cán bộ nhân viên Ban quản lý NTCVBD

NGHĨA tình sâu nặng với cố nhân
TRANG chủ quản cai cả vạn phần
CÔNG lao kiến tạo luôn sáng giá
VIÊN hoa bia mộ tiếng chuông ngân
BÌNH an vô sự nơi Bến Cát
DƯƠNG gian kính trọng các vị thần

Bùi Đức Quang - nhà khoa học

khu. Quần thể mộ phần gia đình nhạc sĩ Phạm Duy được thiết kế đặc biệt để bất kỳ ai muốn viếng thăm cũng đều dễ dàng nhận thấy.

Xét trên tương quan lợi ích đôi bên, nghĩa trang Bình Dương dành phần ưu ái cho các nghệ sĩ nổi tiếng để thể hiện sự trân trọng những con tâm đã rút ruột nhả tơ cho đời? Điều này hẳn nhiên là đáng quý khi một doanh nghiệp dành tình cảm cho giới văn nghệ. Đổi lại về lâu dài công ty cổ phần đầu tư xây dựng Chánh Phú Hòa nhận được nhiều tình cảm của cộng đồng và người thân, bạn bè dành cho bằng cách giới thiệu cho nhiều người thân, quan khách đến tham quan, tìm hiểu và chọn nơi này là điểm dừng chân cuối cùng cho người thân an nghỉ vĩnh hằng.

Ngay trong nghĩa trang, công ty cổ phần đầu tư xây dựng Chánh Phú Hòa xây

dựng công trình Linh Hoa Tuệ Đàn phục vụ cho các lễ cúng bái, tưởng niệm như đại lễ cầu siêu, Vu Lan báo hiếu hay các sự kiện trọng đại như chào mừng đón ca tài tử cải lương Nam Bộ được UNESCO vinh danh là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại, kỷ niệm ngày mất của nhạc sĩ Phạm Duy... Bên trong công trình này có bố trí không gian làm nơi lưu niệm, lưu giữ các kỷ vật của các nghệ sĩ hay người nổi tiếng khác. Thiết nghĩ, khi xã hội phát triển, người ta sẽ có nhu cầu tìm hiểu về những người nổi

tiếng có tác phẩm để đời như nhà văn Sơn Nam hay nhạc sĩ Phạm Duy, nữ soạn giả Nhị Kiều..., thì còn nơi nào tốt hơn là đến nghĩa trang Bình Dương? Được ngắm các kỷ vật của người nổi tiếng, được thấp nhang tưởng niệm và chụp hình bên mộ phần của một danh nhân... đã là nhu cầu đang phổ biến ở nhiều quốc gia phát triển. Vậy mai này ai dám bảo Hoa viên nghĩa trang Bình Dương không trở thành một điểm du lịch gắn liền với tâm linh và văn hóa?

H.N



Phật Bà Quan Âm trước Linh Hoa Tuệ Đàn

Hoa viên nghĩa trang Bình Dương

TRÁI TIM VÀ ÁNH MẮT

*HOA VIÊN thấp nén hương trầm
Trăng lên ĐẠI LỘ VĨNH HẰNG nhớ nhau.*

Đào Tăng

Nhân sinh tự cổ thù vô tử. Truyền thống dân ta “*Sự vong như sự tồn*” ông bà cha mẹ, chí đến nam nữ nhân tình, bằng hữu, kẻ mồ côi,... Khi lìa đời, thân nhân người còn sống, đều chăm lo mồ yên mả đẹp, lập hương án thờ phụng trên cõi đời.

Nghĩa trang, gia trang, hương án nội thất. Đêm đêm ngày tháng, trầm hương vương vấn, ánh mắt gắn liền với di ảnh, kỷ vật. Lòng dạ xao xuyến. Tâm tư ký ức, dĩ vãng trĩu nặng bên lòng, bồi hồi tưởng nhớ khôn nguôi.

*

HOA VIÊN NGHĨA TRANG tọa lạc tại phường Chánh Phú Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Được thành lập vào năm 2007. Ngày ngày theo năm tháng, người người đến viếng thăm, lễ bái mộ phần của các thân nhân họ đang yên nghỉ nơi này.



Vĩnh Hằng Môn

Tám năm trôi qua, nay nghĩa trang đã phát triển với qui mô 200 ha như một

vườn trăm hoa khoe sắc, rộ nở vạn ngàn nét VĂN THỂ MỸ. Chốn bồng lai tiên cảnh, siêu thoát thanh thần từng bước chân, tâm tư, tâm hồn... mọi tư cách, mọi nguồn khách thập phương vãng lai.

PHẨM CHẤT DÂN TỘC

Năm có bốn mùa, mùa XUÂN mở đầu. Người có trăm tính, tính HIẾU THẢO hàng đầu.

Du khách đường xa từ các nước khi đến Hoa viên và những ai đã từng đến các khu tưởng niệm, danh nhân anh hùng liệt sĩ. Các nghệ sĩ quá cố... chôn cất ở nghĩa trang đều kính cẩn nghiêng mình, vinh hạnh cảm nhận phẩm chất dân tộc Việt Nam.

HOA VIÊN NGHĨA TRANG BÌNH DƯƠNG như vòng tay nhân ái. Trái tim rộng mở, tính HIẾU THẢO, đạo nghĩa, trong ánh mắt lòng người. Hình ảnh khu an nghỉ các BÀ ME VIỆT NAM ANH HÙNG BẤT KHUẤT ĐẢM ĐANG giống như Lăng tẩm trang kính trong khu đất rộng lớn tưởng niệm.



Khu mộ gia đình

Hoa viên rộng mở với các khu đất dành riêng cho cán bộ tỉnh nhà. Khu mộ đại chúng. Khu mộ gia tộc như trù mền truyền cảm tâm hồn với khu văn thi nhân, nghệ sĩ ưu tú, ca kịch, soạn giả... những người đã từng miệt mài sáng tác đem hồn thơ, lời văn, tiếng hát, cây đàn... cống hiến cho đời để khi lìa đời có con đường “Nghệ sĩ” rộng mở đón chào:

Hoa viên mở cõi thiên đường

Nghệ nhân tìm giấc miên trường nơi đây

Kiên Giang Hà Huy Hà

Tất cả thanh thân gặp nhau ở tuổi vàng HOA VIÊN.



Cá phóng sinh Hồ Thủy Long

Năm có bốn mùa XUÂN-HẠ-THU-ĐÔNG nhưng HOA VIÊN NGHĨA TRANG BÌNH DƯƠNG lúc nào cũng như là mùa XUÂN cho tâm trạng người người “SỐNG VUI MÁI NHÀ, THÁC YÊN NĂM MỒ”.

Đến phút giây, buông tay nhắm mắt lìa đời. Ông cha ta trấn trối dặn dò thân nhân hãy xua đuổi ưu phiền. Bình tâm trước quy luật của tạo hóa. Vươn thân chăm lo làm ăn học hành. Hãy sống xứng đáng, sống vui, sống lành mạnh, có ích cho nhân quần xã hội. Tôn thờ đạo nghĩa tiên nhân.



Từng bước chân chiêm bái các khu mộ trong HOA VIÊN NGHĨA TRANG chúng tôi có cảm giác như đang lạc vào VƯỜN THƯỢNG UYỂN nơi hạ giới.

Đêm trăng treo vời vợi, mây trắng đỉnh ĐÔI TÂM LINH – LINH HOA TUỆ ĐÀN...

Đáy nước HỒ THỦY SINH – CẦU THỦY LONG lấp lánh bóng trăng sao, côn trùng trỗi nhạc. Trời cao thơ mộng phong cảnh hữu tình.

Mơn man, lộng gió tứ bề. Những con đường nhựa êm ả thẳng tắp chạy dài khắp HOA VIÊN nhuộm sắc nắng vàng. Mặt trời hướng Đông dần nhô cao, cây xanh bóng mát, hoa thắm đủ sắc màu, rung động. Quanh đó đây từng bãi cỏ xanh tươi, có bầy hươu nai hiền lành gặm cỏ. Con ngựa rảo bước vọng tiếng hí vang. Đám chim câu nhip nhàng vỗ cánh vút bay cao...

HOA VIÊN NGHĨA TRANG BÌNH DƯƠNG

VỚI CỘNG ĐỒNG & XÃ HỘI

Với tinh thần nhường cơm sẻ áo, một năm khi đói bằng một gói khi no, bằng tấm lòng của mình, trong những năm qua Hoa viên nghĩa trang Bình Dương và toàn thể cán bộ nhân viên, người lao động đã tham gia một số hoạt động xã hội từ thiện cùng cộng đồng và xã hội như sau:

1. Tặng đất huyết và xây mộ cho 21 bà mẹ VNAH, 10 người chồng của các bà mẹ tại Hoa viên nghĩa trang Bình Dương.

2. Tặng 1 nhà tình nghĩa trị giá 20 triệu đồng năm 2009 cho ông Lê Hồng Nam ở ấp 4 và 1 nhà tình thương trị giá 35 triệu đồng năm 2012 cho bà Huỳnh

Thị Út ở ấp 9 xã Chánh Phú Hoà.

3. Tài trợ mổ tim cho 3 cháu:

- Huỳnh Ngọc Thảo sinh năm 2001 tại P.Tương Bình Hiệp, TP.Thủ Dầu Một, chi phí 70.560.000 đ

- Trần Minh Hoàng sinh năm 1999 thị xã Dĩ An, chi phí 60.000.000 đ.

- Nguyễn Thị Ngọc Ánh sinh năm 2013 thành phố Thủ Dầu Một chi phí 25.000.000đ.

4. Tài trợ mổ não ung thủy cho cháu Trung Thị Lành sinh năm 2006 tại TP Long Xuyên tỉnh An Giang, dự kiến chi phí khoảng 45 triệu đồng.



Bé Trung Thị Lành (người được bế trên tay)



Đền Trình

5. Chăm sóc thường xuyên Mẹ VNAH Hồ Thị Thang tại P.Chánh Phú Hoà với mức hỗ trợ 1 triệu đồng / tháng.

6. Chi hỗ trợ 9 hộ gia đình chính sách, 51 hộ đối tượng xã hội, 4 hộ gia đình AHLLVT đón xuân Quý Tỵ 2013 tổng số tiền 55.800.000 đồng.

7. Kết hợp với UBND TP Thủ Dầu Một chi hỗ trợ cháu Lê Huỳnh Thanh Ngân sinh năm 2003 tại phường Phú Cường TP Thủ Dầu Một bị bệnh bướu phổi nguyên bào bẩm sinh số tiền 10 triệu đồng để điều trị bệnh và uống thuốc.

8. Chi hỗ trợ quỹ khuyến học thị xã Bến Cát 100 triệu đồng năm 2012.

9. Chi hỗ trợ các tổ chức xã hội thị xã Bến Cát số tiền 230 triệu đồng.

10. Chi ủng hộ đồng bào miền trung bị bão lụt năm 2009 100 triệu đồng.

11. Chi hỗ trợ hàng tháng cho các nghệ sĩ già yếu neo đơn tại TPHCM từ năm 2010 với mức 5 triệu đồng mỗi tháng cho đến tháng 9/2013 tăng lên 7,5 triệu đồng mỗi tháng.

12. Hàng năm chi hỗ trợ quà tết, các ngày lễ, tổ chức vui Trung Thu cho các

cháu thiếu nhi P.Chánh Phú Hoà, phường Phú Lợi, trung tâm nuôi dưỡng trẻ mồ côi tỉnh Bình Dương và các hoạt động thường xuyên của các tổ chức đoàn thể, trường học ở địa phương Chánh Phú Hoà thị xã Bến Cát từ năm 2010 đến năm 2013 tổng cộng 3 năm trên 300 triệu đồng.

13. Tặng huyết mộ cho những người có công lao với cộng đồng và xã hội

+ Nhà văn Sơn Nam

+ Ông Bảy xích lô

+ Nữ soạn giả Nhị Kiều

+ Nghệ sĩ ưu tú Nguyễn Văn Còn (Tu Còn)

+ Nghệ sĩ Hồ Kiểng

+ AHLLVT thiếu tá tình báo Nguyễn Văn Thương

+ Đạo diễn Lê Dân

+ Nghệ sĩ Mạc Can

+ Nhà thơ Kiên Giang Hà Huy Hà

14. Ưu đãi giảm giá cho các văn nghệ sĩ nổi tiếng

+ Đạo diễn Huỳnh Phúc Điền

+ Nhạc sĩ Hoàng Trang

+ Nhạc sĩ Thanh Sơn

+ Nhạc sĩ Phạm Duy

+ Nghệ sĩ Thanh Sang

+ Nhạc sĩ Lam Phương

+ Nhà thơ Trần Mạnh Hảo

+ Ca sĩ Đàm Vĩnh Hưng

HOA VIÊN NGHĨA TRANG

BÌNH DƯƠNG

Thay nén hương lòng nhớ về:

TIẾNG “GUITAR BÌNH DƯƠNG” THÁNH THÓT GIỮA HOA VIÊN

NS. Phạm Minh Thuận

Nhạc Sĩ Lê Trung Hiếu. (Hội viên Hội Nhạc Sĩ Việt Nam, UV BCH Hội Văn Học Nghệ Thuật Tỉnh Bình Dương, Chủ nhiệm CLB sáng tác ca khúc Bình Dương, Phó Trưởng phòng Biên tập phát thanh, Đài PTTH Bình Dương) đã về cõi vĩnh hằng lúc 10 giờ sáng ngày 25.12.2013 (nhằm ngày 23.11 năm Quý Ty). Mặc dù được các bác sĩ tận tình cứu chữa, nhưng do tai biến mạch máu não nặng, Anh đã về ngủ yên trong lòng đất Mẹ...

Thế là tiếng “Guitar Bình Dương” đã ngừng vang.

Bình Dương là quê hương thứ ba của anh. Sinh ra ở Sài Gòn, thời niên thiếu ở Nha Trang, thời trai trẻ ở Bình Dương. Anh đến với âm nhạc một cách tự nhiên với năng khiếu say mê ca hát từ khi còn là học sinh trung học. Tham gia hoạt động các phong trào Văn nghệ quần chúng, Văn nghệ xung kích. Trong thời gian này anh tập tành sáng tác ca khúc, ca ngợi quê hương Sông Bé từng ngày đổi mới, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Trưởng thành từ phong trào văn nghệ quần chúng nên anh có một vốn sống rất phong phú.

Năm 1985, Nhạc sĩ Lê Trung Hiếu chính thức về làm công tác biên tập Âm nhạc tại Đài PTTH Sông Bé. Vừa công tác vừa học thêm chuyên môn Khoa sáng tác tại Nhạc Viện TP Hồ Chí Minh. Năm 1999, Anh được giới thiệu kết nạp vào



Hội Nhạc Sĩ Việt Nam. Năm 2000, Anh được đề cử phụ trách Câu Lạc Bộ Sáng tác ca khúc Tỉnh Bình Dương. Đây chính là nơi để tập hợp lực lượng sáng tác ca khúc ở Bình Dương sau này. Từ khi chỉ có vài anh em nhạc sĩ, đến nay đã hơn mười lăm anh em hoạt động âm nhạc. Với

Nghĩa trang công viên Bình Dương

Tặng NTCV Bình Dương

*Nghĩa trang công viên Bình Dương
Thu về mờ toả hơi sương
Rừng su ngủ yên trong gió
Mưa rơi gội sạch bụi đường!*

*Chưa đã về đây yên nằm
Một phần đẹp mãi ngàn năm
Đêm ngày có người nhang khói
Con cháu siêng về viếng thăm!*

*Ngàn năm một giấc ngủ dài
Thả hồn mơ giấc Liêu trai
Một cõi đi về vô tận
Không còn vương bận trần ai!*

*Bình Dương đẹp mãi nghĩa trang
Trần gian hay chốn thiên đàng
Âm dương đượm tình lưu luyến
Hoa khoe màu đón xuân sang!*

Võ Văn Thông

hơn một ngàn tác phẩm âm nhạc từ mảnh đất quê mẹ Bình Dương lan tỏa khắp cả nước và nước ngoài. Xuất hiện những tác phẩm âm nhạc có giá trị nhất định vang mãi trên sóng PTTH của 63 Tỉnh, Thành Phố. Trên các trang âm nhạc. Karaoke, nhạc chuông, nhạc chờ v.v...

Đối với anh em nhạc sỹ Bình Dương thì kỷ niệm về NS Lê Trung Hiếu rất nhiều. Một con người hiền hòa, vui tính, ngay thẳng, luôn hòa đồng và giúp đỡ những người đi sau. Ở đâu có anh là có tiếng cười... Chỉ cần một cây Guitar thôi, thì âm nhạc sẽ đem niềm vui đến, khi có anh... Mỗi năm Hội VHNT Bình Dương đều tổ chức những trại sáng tác, hầu như bước chân anh em đều in dấu khắp nẻo đường đất nước. Cũng từ đó các tác phẩm âm nhạc ra đời, phục vụ kịp thời những nhiệm vụ chính trị địa phương, đóng góp món ăn tinh thần, hòa chung vào nền âm nhạc mang bản sắc văn hóa dân tộc.

Kỷ niệm riêng đối với anh trong năm 2012 gặp nhau tại Đài PTTH Bình Dương. Khi phát động sáng tác ca khúc “Bình Dương miền đất yêu thương”. Hai anh em ngồi uống café. Anh nói nhỏ nhẹ: “Mình sẽ cố gắng gửi bài dự thi về Bình Dương theo tiết điệu Tango. Bài viết xong rồi nhưng chọn tiêu đề bài mình đang phân vân. Anh chỉ đọc khế giai điệu tôi nghe. Tôi nói ngay: Hay. “Không mới lạ mà mới lạ”. Anh mỉm cười hỏi lại: Giai điệu nghe được không? Tôi trả lời lần nữa:

Bài này thế nào cũng đạt giải... Anh chọn tựa” Guitar Bình Dương” đi...

Anh không trả lời ngay, nhưng gật đầu nói nhỏ, được đó nghe êm tai...

Và khi tổng kết trao giải. Ca khúc “Guitar Bình Dương” đạt giải ba trong một cuộc thi phát động rộng khắp cả nước với hơn một ngàn tác phẩm dự thi. Điều đó đã tự nói lên sự sáng tạo, cống hiến, đóng góp vào nền âm nhạc đương đại hôm

nay. Khi xưa giới hoạt động âm nhạc hay nhắc đến và gần như khẳng định Nhạc sỹ Hoàng Trọng là Vua về thể loại Tango với những tác phẩm nổi tiếng, sống mãi với thời gian. Và hôm nay những người làm công tác âm nhạc trên đất Bình Dương khi nhắc đến Nhạc sỹ Lê Trung Hiếu đều có chung suy nghĩ: Anh là người kế thừa mang nét riêng về thể loại Tango.

Anh Hiếu ơi! Tôi làm việc với anh đã nhiều năm. Những kỷ niệm vui, buồn, khó khăn chúng ta cùng san sẻ. Nhớ mãi tiếng cười của anh, nhớ mãi những câu hát vui, trào lộng của anh... và cả tiếng Guitar nữa... Nó như vẫn còn ngân vang từ mảnh đất Bình Dương hiền hòa, mến khách đến những nơi như: Thị Xã TDM ngày xưa, Dĩ An, Thuận An, Tân Uyên , Phú Giáo, Bến Cát, Dầu Tiếng...

Bình Phước, Bạc Liêu, Cà Mau, Kiên Giang, An Giang, Hà Tiên, Phú Quốc. Ninh Thuận, Bình Thuận, Bình Định, Nha Trang, Quảng Ngãi, Hội An, Đà Nẵng, Huế, Hà Nội, Tam Đảo, Sapa v.v... Nhiều, nhiều lắm...

“Chúng ta là quân du kích...” Câu hát anh thường hát khi giao lưu cùng các anh em văn nghệ cả nước khi gặp nhau. Đó là sự thể hiện thái độ sống rõ ràng, chan hòa tình cảm, tính chất nghệ sỹ phong trần,

lãng tử mang đầy khí phách hào sảng... Là tinh túy, là chất xúc tác để khơi dậy sự sáng tạo của những người làm công tác nghệ thuật.

...Đôi lần anh có nhắc đến câu: “Hữu xạ tự nhiên hương”. Anh còn mắc nợ đời, nợ tác phẩm và muốn mình khỏe để làm việc thật nhiều.

Con đường anh đi qua, giờ đây cũng mở lối cho nhiều người bước tiếp. Niềm vinh quang anh không cần đón nhận... Anh ra đi vẫn còn mang nặng những ước mơ, hoài bão của một thời trai trẻ. Tôi tin rằng những tác phẩm của anh sẽ vẫn mãi tồn tại... Vẫn sẽ còn trên môi mỗi người khi ai đó hát lên...

Những người bạn anh vẫn còn ở lại, mà anh lại ra đi. Giọt nắng ngoài hiên vẫn còn ngơ ngác. Soi rọi sáng cả khung trời xanh. Ôi! Ngọn gió buồn man mác đã thổi qua. Cuộc vui nào đã tàn? Rượu ly nào đã cạn?

Giờ đây, anh đã yên nghỉ nơi Hoa viên Nghĩa trang Chánh Phú Hòa, trên cung đường Nghệ sỹ, nơi cõi vĩnh hằng, tiếng Guitar của anh vẫn sẽ còn mãi ngân vang. Thay nén hương lòng xin tiễn biệt người bạn thân thiết của tôi: Nhạc sỹ Lê Trung Hiếu./

P.M.T



Đài phun nước Hồ Thủy Long về đêm

Lương y bất đáo gia:

Dịch cân kinh là “bài thuốc quý” cho sức khỏe

Lê Vương Duy

1. Khái niệm:

Dịch cân kinh ⁽¹⁾ là phương pháp thể dục dưỡng sinh của các võ sư ngày xưa ⁽²⁾. Chủ yếu của phép luyện tập này, là tạo sự chuyển động của các **hệ gân mạch** trong cơ thể một cách nhẹ nhàng & **lâu bền**, do đó các tạng phủ nội mô (phần trong sâu của cơ thể) được tăng cường chuyển hóa khí huyết, kết quả sức khỏe của người tập luyện ngày càng tốt hơn. **Dịch cân kinh** theo ngữ nghĩa là **vận động đường gân**, vì người lớn tuổi thì gân cốt nói chung đã suy thoái (nhiều khi còn suy tổn nữa) **năng lượng sinh học** (énergie biologique) lâm vào tình trạng cạn kiệt, nên thường bị rối loạn chức năng ở lực phủ ngũ tạng, bệnh tuổi già phát sinh, làm hạn chế sức lao động của người có tuổi. Luyện tập dưỡng sinh theo **Dịch cân kinh**, là cách phục hồi nội lực (quân bình âm dương, điều hòa khí huyết), dựa vào nguyên lý vận động **trường diễn** hệ gân mạch. Phương

pháp này dễ tập và rất cần thiết cho những người suy nhược (do bị bệnh chứng mãn tính).

2. Cách tập luyện:

Muốn tập **Dịch cân kinh**, chỉ cần đòi hỏi người tập hai đức tính: **kiên nhẫn** và **bình thản**. Nóng vội thì không thích hợp.

Mỗi sáng sớm và chiều tối, tập như sau:

- **Đứng thẳng**, hai chân dang ngang bằng tầm dài hai vai, mười đầu ngón chân bám mạnh xuống mặt đất (người xưa gọi là **xuống tấn**) rồi giữ nguyên vị thế này (cho đến khi tập xong).

- **Hai tay duỗi thẳng** và thư giãn (nghĩa là không tập trung sức lực ở hai tay), dùng ý thức (ở đầu) điều khiển hai cánh tay đưa **cùng một lúc** ra phía trước và về phía sau thân thể (giống như chuyển động của **quả lắc đồng hồ**) rồi duy trì chuyển động này (một cách ung dung không gắng sức) như thao tác **chèo thuyền** (đẩy mái chèo về phía trước, để gạt

nước ra phía sau ...).

- **Đầu mặt nhìn thẳng** phía trước (không cử động khi tập), mắt lim dim (hạn chế không suy nghĩ gì nhiều), miệng đếm thầm số chuyển động của hai tay (đếm thầm nhịp điệu). Cố gắng mỗi lần tập, đạt được 500 đến 1000 nhịp vận động hai tay, là tốt.

3. Cơ chế của phương pháp tập:

Thể dục dưỡng sinh theo **Dịch cân kinh**, theo nhận quan của **y học cổ truyền** là tạo thế “thủy hỏa ký tề” (đầu lạnh - chân nóng), vì khi chuyển động hai tay thì hai chân vẫn phải ở thế **xuống tấn** (dồn lực bám chặt mặt đất), hệ thống gân mạch toàn cơ thể (từ tay, qua thân thể, xuống đến chân) đều dịch động, khí huyết luân chuyển tối ưu đến các cơ quan tạng phủ. Như vậy luật **dương tán** (đầu óc thư giãn, tạo được tình huống ức chế êm êm) và **âm tụ** (hai chân căng nóng, đưa nguyên khí vào tạng phủ) của cổ y được duy trì, tức là năng

lượng sống (sức khỏe) ngày càng củng cố.

Ngày nay, ta cũng có thể hiểu thêm về hiệu quả của phương pháp **Dịch cân kinh** như sau:

- Sự **rung lắc hai tay** (trong khi cơ thể bất động) là cách thải bỏ các chất thải tích tụ trong tế bào ra khỏi **màng tế bào** (cử động cơ học tạo ra lực đàn hồi ở mỗi tế bào), từ đó các độc tố bị cuốn hút vào các mạch máu hoặc các bạch mạch, rồi cuối cùng được gan thận loại thải ra khỏi cơ thể... Vậy rõ ràng trạng thái rung động nhẹ nhàng liên tục của dịch cân kinh, là cách rửa sạch tế bào ở các tạng phủ nội môi...

- Hai **chân dồn lực xuống** mặt đất (khi tập dịch cân kinh) cũng là các hấp thụ **điện tích âm** (ion - âm), tức là tạo điều kiện cho cơ thể hưởng các hạt electron của môi trường sống, giúp quá trình trao đổi khí trong thân thể tốt hơn. Viện sĩ y học Vaxiliep (Nga) cũng đã giải thích “**Nếu thiếu ion âm trong không khí, dù chỉ trong vòng vài tiếng đồng hồ thì cũng đã gây nên ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người**”. Trong khi phần đầu mặt (do trạng thái thư giãn, không tập trung suy nghĩ khi tập) vốn mang điện tích dương (hay ion dương) được trung hòa (không hấp thụ thêm), bớt được khí độc trong không

Duẩn thơ hoa viên

Hẹn trùng phùng tái ngộ

*Hoa viên nghĩa trang một ngày nắng ấm
Tôi đến đây chiêm bái cụ Sơn Nam
Phong cảnh tuyệt vời không khỏi ngỡ ngàng
Ôi tất cả ! Là mơ hay là thực !*

*Trước mắt tôi: Linh Hoa Tuệ Đàn sáng rực
Các Long, Lân, Quy, Phụng đứng dàn châu
Chính giữa phần trung tâm tượng hình trời
Một đặc điểm cho hoà đồng tôn giáo*

*Dù là Phật, Chúa, Hồi hay Hoà Hảo
Được đề cao trong ý nghĩa thiêng liêng
Đủ sắc thái dân tộc mọi vùng miền
Hoa viên nghĩa trang tôn vinh tất cả*

*Giám đốc trình bày vô cùng hả dạ !
Vào nơi đây chăm sóc mấy chục năm
Đội ngũ quản lý hết sức tận tâm
Qua thực tế hẹn trùng phùng tái ngộ !*

Vĩnh Xuyên

khí (như oxyt nitơ, ôzôn...) có hại cơ thể.

4. Hiệu quả tốt:

Tập **Dịch cân kinh** trong thời gian ngắn vài ngày, thì chưa thấy ngay hiệu quả tốt về sức khỏe. Nhưng sau một tuần lễ trở đi (ngày tập hai lần: sáng, tối, mỗi lần 500 - 1000

nhịp hai tay) chắc chắn Dịch cân kinh đem lại kết quả cụ thể như sau:

- Ăn ngon miệng hơn lúc chưa tập.

- Giấc ngủ sâu và dài hơn mỗi đêm.

- Da dẻ hồng hào, tươi nhuận hơn.

Viên thơ hoa viên

Với nghĩa trang công viên Bình Dương

*Trẻ thời xông xáo trong trời đất
Già về nghỉ ngơi Chánh Phú Hoà
Cho thêm hoa thắm cảnh xanh biếc
Công viên sạch đẹp khúc nhạc ca!*

Nhà báo - Nhà thơ Trần Thanh Đạm
Bình Dương

- Các bệnh chứng do rối loạn thần kinh chức năng (thực vật) như: nhức đầu, táo bón, mõi lưng, tức ngực... dần dần biến mất (khỏi bệnh).

- Các **bệnh mãn tính** của các tổ chức nội môi (lục

phủ ngũ tạng) như: thấp khớp, đau bao tử, yếu gan, viêm ruột kết, hen suyễn ... cũng biến chuyển thuận lợi hơn trong việc khôi phục sức khỏe.

Tập **Dịch cân kinh** rất thích hợp với tạng người

suy nhược, ốm yếu lâu ngày và già lão. Thể dục **Dịch cân kinh** là phương pháp đơn giản, dễ làm, hiệu quả, bảo vệ sức khỏe chống bệnh tật tốt. Nam, phụ, lão, ấu tập luyện đều có sức khỏe cả. /.

Lê Hưng VKD

(đã áp dụng từ 1972 đến nay)

Chú thích:

(1) **Cân kinh** là tên gọi 12 đường vận hành **khí lực** (năng lượng phi vật thể của YHCT) tới tận cùng các vùng có “gân thịt” (thuộc các bắp thịt ở hai cánh tay và hai cẳng chân) ở **phần ngoài** cơ thể người. (sách “**Nghiệm lý hệ điều hành âm dương**” trang 289 - 290, NXB Tổng Hợp TPHCM - 2010)

(2) Tham khảo “phụ lục 2” sách nêu trên (trang 276 - 291) hoặc “tư liệu kéo dài tuổi thọ” sách “**Tâm thiền lễ dịch xông xao**” trang 236 - 239, NXB Tổng Hợp TPHCM - 2008.





Đón Mẹ về sum họp



Bà Huỳnh Thị Hồng Thu - Phó Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Bình Dương và các Mẹ VNAH



Tượng đài ghi công anh hùng liệt sĩ tại Hoa viên nghĩa trang Bình Dương